

DIỄN ĐÀN

SỐ: 2



NHÓM BIÊN TẬP PRAHA

Nội dung

TIN TỨC trans 3

KINH TẾ - CHÍNH TRỊ

Việt nam đang thức tỉnh	4
Về Mỹ, nếu không phải là về với bố	6
Tâm sự một đảng viên	7
Đó là một ván cờ	8
Cuộc chiến tranh với đói nghèo	9
Vì sao lý thuyết Mác bị phá sản ?	11
Những kẻ khốn cùng	13
Cuộc sống thiếu Gorbachov	14

DIỄN ĐÀN BẠN ĐỌC

8 nguyên tắc của đối thoại	17
Việt nam sẽ đi về đâu ?	18

VĂN HỌC - ÂM NHẠC - THỂ THAO

Cờ thể - truyện ngắn	20
Trang thơ	21
Trò chơi - truyện ngắn	23
Chuyện danh nhân - Pelé	26

Nếu bạn đọc nào có nhu cầu về tờ báo này, xin gửi địa chỉ đến cho chúng tôi.

Lê Thanh Nhân
Kolej Jednota - pokoj 124
Opletalova 38
Praha 1 - 11000
telefon 222 651

D

I

E

N

Đ

A

N

Năm '90

Số 02

02.07-16.07

CUỘC GẶP GỠ THÂN MẬT CỦA HAI NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU HAI CƯỜNG QUỐC SAU "CHIẾN TRANH LẠNH"

Ngày 1/6/1990 Mikhail Gorbachov cùng vợ và phái đoàn sang thăm chính thức nước Mỹ. Cùng đi có E. Sevardnadze, Bộ trưởng ngoại giao xô viết. Trước khi đến Washington Gorbachov có dừng lại một ngày ở Canada. Trong cuộc họp báo cuối cùng ở đây ông nhấn mạnh các nước phương Tây muốn lợi dụng tình hình phức tạp ở Liên xô để đục nước béo cò. Ông khẳng định lại một lần nữa sự cứng rắn của chính quyền xô viết: không từ bỏ quan điểm đường lối cơ bản của mình.

Ở Washington khi bàn về vấn đề Litva Gorbachov nói: "Quyết định của Litva là quá vội vàng, qua một đêm họ giơ tay lên và nói họ sẽ tách khỏi Liên bang xô viết và bây giờ họ không biết làm gì với nó". Ông bác bỏ quyền quyết định về độc lập của Nghị viện Litva, "những người cầm đầu ở Litva là những nhạc công chứ không phải là những nhà chính trị." Trả lời câu hỏi liệu có phải Liên xô đang suy yếu không ông nói: "Đây là một điều vô nghĩa, các ông không thể nói đến sự suy yếu của Liên xô một khi công cuộc cải tổ chính trị và kinh tế đang tiếp tục. Các ông không phải hoảng sợ thay cho chúng tôi". "Ở Liên xô sẽ tiến hành đưa kinh tế thị trường vào sản xuất nhưng đó không phải là chuyện một hay hai ngày".

Sau hai ngày làm việc hai bên vẫn chưa đi đến kết quả cụ thể. Ông từ chối ký bất cứ một hiệp ước nào dưới sức ép của phía bên kia. "Nếu

chúng ta giải quyết vấn đề này bằng con đường bạo lực thì cả hai bên đều có quá nhiều vũ khí" - Gorbachov nói.

Thứ ba, ngày cuối cùng của chuyến đi, hai bên đã ký một loạt hiệp ước. Về kinh tế có hiệp ước về thương mại, hiệp ước về nhập lúa mì của Mỹ, hiệp ước về cộng tác thuế quan. Về quân sự có hiệp ước giảm vũ khí hóa học (xuống 5000 tấn mỗi bên), hiệp ước về kiểm tra các vụ thử vũ khí hạt nhân dưới lòng đất. Quyết định về những điểm chính của hiệp ước START, Theo nó tổng số tên lửa tầm xa của mỗi bên sẽ giảm xuống còn 70%, sẽ được ký trong vòng năm nay.

Tại Nhà trắng, trước khi ký các hiệp ước, Gorbachov đã trích đọc một đoạn trong tiểu phẩm của Roosevelt về những quyền cơ bản của con người, trong đó có các quyền tự do ngôn luận, tự do hội họp, tự do tín ngưỡng, quyền không phải chịu dối, không phải lo sợ. Hãng TV CNN quay được cảnh phu nhân tổng thống Mỹ Bush nhỏ lệ khi nghe M. Gorbachov nói về những quyền cơ bản của con người.

Ngày 1/6 tại Đại sứ quán Liên xô Gorbachov đã được trao tặng 4 huân chương vì những cống hiến của ông trong công cuộc dân chủ hóa ở Liên xô, trong việc tăng cường quan hệ Xô - Mỹ và hòa bình thế giới.

CƯ TRÚ CHÍNH TRỊ CHO SINH VIÊN CUBA ?

Sinh viên khoa luật trường Đại học tổng hợp Sac-lơ phản ứng lại quyết định của chính phủ Cu-ba gọi tất cả sinh viên nước này đang theo học trên các trường đại học ở Đông Âu về nước. Trong tuyên bố của mình họ coi hành động này của chính phủ Cu-ba là một cố gắng tuyệt vọng nhằm tách Cu-ba khỏi thế giới và ngăn chặn làn sóng thay đổi từ Đông Âu tràn sang Cu-ba. Họ kêu gọi những người có thẩm quyền xem xét khả năng cho phép những sinh viên Cu-ba được phép ở lại cư trú chính trị tại Tiệp khắc. Sinh viên khoa luật cũng kêu gọi sinh viên các khoa khác hưởng ứng đề nghị này. Số phận gì sẽ chờ đón những sinh viên Cu-ba này sau khi trở về nhà? Điều đó không ai có thể đoán trước. Như mọi người đều rõ cuối năm 1989 Bắc Triều tiên đã gửi sang Tiệp hai chuyên cơ để đưa tất cả các sinh viên của họ về nước. Theo báo chí hiện nay các sinh viên này đang tập trung "học tập chính trị" tại Bình nhưỡng!

ĐỔ MÁU Ở BUCAREST (Rumani)

Thực tế sau khi chính quyền của tên độc tài Ceausescu bị lật đổ vào tháng 12 năm ngoái, người ta đã dựng lên một chế độ độc tài mới của cái gọi là mặt trận cứu tinh dân tộc do Iliescu (đảng viên Đảng CS) đứng đầu. Nhân dân Rumani chưa kịp vui mừng với tự do mà họ đã dành được bằng máu của chính họ thì máu đã lại đổ trên đường phố Rumani.

Từ đầu năm đến nay ở Rumani đã diễn ra nhiều cuộc biểu tình chống chính phủ của Iliescu nhưng chính quyền đã làm ngơ trước sự phản kháng của họ. Ngày 14.6.1990 những người biểu tình đã tấn công vào đài truyền hình, sở Cảnh sát và bộ Nội vụ. Họ hô khẩu hiệu đòi Iliescu từ chức. Trong cuộc xô xát với cảnh sát đã xảy ra án mạng. Theo nguồn tin chính thức có 6 người chết, 120 người bị thương, trong đó có 7 người bị thương nặng.

Iliescu tuyên bố: cuộc biểu tình là cuộc nổi loạn của "bọn phát xít". Nhiều nguồn tin cho rằng đây là cuộc đảo chính thực sự nhằm lật đổ chính quyền Iliescu.

KẾT QUẢ BẦU CỬ Ở TIỆP KHẮC

Ngày 8.6 ở Tiệp khắc đã tiến hành cuộc bầu cử tự do đầu tiên sau hơn 40 năm (Tính từ năm 1948 khi Đảng cộng sản thắng cử). Diễn đàn công dân, người đã lãnh đạo thắng lợi cuộc Cách mạng nhưng tháng 11 năm ngoái đã thắng với số đông tuyệt đối vào Nghị viện dân tộc lần Nghị viện nhân dân (với khoảng 48% số phiếu). Đảng cộng sản đứng thứ nhì với số phiếu khoảng 13%. Sau đó là: Liên minh dân chủ tôn giáo (10%). Trong số 23 Đảng tham cử chỉ có 8 Đảng có ghế trong nghị viện.

VIỆT NAM

ĐANG THỨC TỈNH

Patrick Sabatier

(Liberation 17. 4. 1990)



Cách đây không lâu, nhà chức trách Việt nam lần đầu tiên công nhận rằng có nhiều biến chuyển chính trị đang diễn ra, mà họ cũng không dấu diếm ý định sẽ dập tắt bằng quân sự mọi ý đồ xét lại chủ nghĩa xã hội. Trong một bài xã luận của báo Nhân dân có viết: "Chúng ta kiên quyết dập tắt mọi ý đồ quấy động trật tự và an toàn xã hội của những người có ý đồ đe dọa nền an ninh chính trị và kêu gọi tập hợp các lực lượng thù địch chống lại đường lối chính sách của Đảng và nhà nước ta." Nhật báo đó cũng đăng tuyên bố của chủ tịch Võ Chí Công ngày 13.4 rằng, quân đội sẽ là lực lượng chính "bảo vệ chính quyền chống lại mọi khuấy động sự ổn định chính trị của Việt nam hiện nay".

Hàng trăm công nhân đang làm việc trong bùn lầy xung quanh ngôi nhà mới với tường lát bằng đá hoa cương xám. Đó là viện bảo tàng Hồ Chí Minh đang được khẩn trương xây dựng để khánh thành nhân dịp kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cách đó không xa, một dinh cơ tráng lệ gọi là Cầu lạc bộ quốc tế

đang được tu sửa với vốn đầu tư của một công ty Thái lan, bao gồm cửa hàng, hiệu uốn tóc, bể bơi và phòng trà. Nam nữ thanh niên có tiền của Thủ đô đến đó vào những buổi chiều để khiêu vũ. Nhiều cô gái làng chơi cũng tìm khách nước ngoài tại đó giá 20 000 đồng mỗi đêm (25 franc).

Không thể nói hết được các cảnh trái ngược. Những bảng thông tin tuyên truyền đang rộ lên chuẩn bị kỷ niệm về Bác Hồ và Đảng cộng sản. Trong lúc đó, báo chí bán ở các quầy sạp công cộng đăng trên tờ bìa hình ảnh Madonna và viết về sự kết thúc của chủ nghĩa cộng sản ở Châu Âu. Chủ bút báo Tiên phong Dương Xuân Nam đã phát biểu với nụ cười trên môi: "Thanh niên đang phấn khởi với những gì đang xảy ra. Chúng tôi không thể làm một cuộc thăm dò ý kiến độc giả, bởi vì nếu có chắc chúng tôi không dám đăng kết quả."

Mùa xuân 1990 đối với Đảng cộng sản Việt nam lễ ra là dịp kỷ niệm một cách vinh quang các ngày lễ lớn: kỷ niệm 15 năm giải phóng miền Nam, 100 ngày sinh của chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng thời ca ngợi tướng lai huy hoàng của chủ nghĩa xã hội. Nhưng thay vào đó là sự suy yếu của chủ nghĩa cộng sản ở Châu Âu. Việt nam dần dần mất hết các đồng minh anh em của mình. Niềm tin, mà trong những năm 60 là vũ khí bất diệt, bây giờ đang rệu rã. Thậm chí, chủ nhiệm tạp chí Cộng sản Nguyễn Trọng Thu phải thừa nhận rằng: "Lòng tin của nhân dân vào Đảng và chủ nghĩa xã hội từ năm 1975 đã bắt đầu giảm sút." Việt nam không nhất thiết phải là một quân trên bàn cờ. Chủ nghĩa cộng sản đang bị đưa vào thế chiếu bí, Việt nam đang nằm trong tư thế của một trong những pháo đài chủ nghĩa xã hội đang bị bao vây.

Một nhà ngoại giao phương Tây đã nhận định: "Họ đang trải qua một sự khủng hoảng về tồn tại." Những cựu chiến binh, những trí thức trẻ công nhận rằng, họ cảm thấy nhục nhã khi nhìn vào sự phát triển kinh tế của các nước xung quanh như Thái lan, Singapo, Nam Triều tiên và nói lên sự bất mãn của họ đối với lãnh đạo hiện nay. Ví dụ ông Trần Bạch Đằng, nguyên bí thư thành ủy Sài gòn Gia định và là một trong những người sáng lập Cầu lạc bộ các cựu chiến binh, một tờ chức với tư tưởng cải cách rất có uy tín, đã phát biểu: "15 năm qua chúng ta đã đi một đoạn đường sai lầm, mù quáng rập khuôn và bắt chước nước ngoài. Chúng ta đã trở lại nơi mà chúng ta đã xuất phát... Khủng hoảng mọi mặt hiện nay rất là trầm trọng."

Đại hội 6 cuối năm 1986 đã thảo ra đường lối cải tổ của Đảng cộng sản Việt nam. Đất đai trước đây bị tập thể hóa giờ lại được chia lại cho nông dân. Hệ thống bao cấp được thay bằng thị trường tự do và hệ thống giá thực tế. Xí nghiệp được quyền tự hạch toán kinh tế trong hoạt động kinh doanh của mình. Đất nước mở cửa cho tư bản nước ngoài đầu tư và cho du khách nước ngoài vào. Một nhân vật trong giới lãnh đạo đã nói: "Không còn con đường nào khác ngoài đời mới. Đó là câu hỏi sống còn của Đảng và đất nước. Sự phồn vinh là sự bảo đảm duy nhất của sự ổn định chính trị."

Ông Trần Bạch Đằng khẳng định: "Nếu chúng tôi không bắt đầu đời mới từ năm 1988 chắc chắn Việt nam sẽ bùng nổ như ở Đông Âu vừa rồi." Lúc đó hàng triệu người bị nạn đói đe dọa. Cả nước có khoảng 30%-40% số người đang độ tuổi lao động không có việc làm. Thu nhập 200 đôla đầu người được xếp vào một trong những nước nghèo nhất thế giới. Sự đổi mới đã mang đến kết quả đáng kể. Năm ngoài Việt nam được xếp vào vị trí thứ ba về xuất khẩu gạo trên thế giới. Lạm phát chấm dứt và đồng tiền ổn định. Tổng đầu tư nước ngoài lên đến khoảng 600 đến 700 triệu đôla. "Đó là quá trình không đảo ngược được nữa." Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch đã hứa như vậy.

Đảng Cộng sản Việt nam bắt buộc phải tăng cường dân chủ hóa. Bộ máy công an giám sát ảnh hưởng của mình. Báo chí đã có khả năng phê bình các người trong giới lãnh đạo. Quốc hội bắt đầu xem xét, đánh giá các quyết định của chính phủ thay vì chỉ gật đầu một cách máy móc như trước đây. Sự chuẩn bị cho hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8 là cơ hội để Đảng tự phê bình công khai trước quần chúng. Nhiều báo chí đã lên tiếng kết tội Đảng "quan liêu, đặc quyền, đặc lợi, tham nhũng" và nhiều hành động xấu khác.

Ông Trần Bạch Đằng đã giải thích rằng: "Lãnh đạo Việt nam hiện nay đã kịp thời nhận thấy tình hình ở Việt nam có phần tương tự Đông Âu, mặc dù không lớn tại một Ceusescu (Rumani) hay một Honecker (Đông Đức) Việt nam nào cả, và mặt khác Đảng cộng sản Việt nam có công lao to lớn trong công cuộc giải phóng dân tộc." Việt nam muốn tránh sai lầm mà Gorbachov đã phạm phải ở Liên xô cứng như của Đặng Tiểu Bình của Trung quốc. Giới lãnh đạo cũng đã lên tiếng: "Chúng tôi muốn tiến hành đổi mới đời mới chính trị lành mạnh, nhưng chúng tôi muốn tiến về phía trước trong điều kiện ổn định. Nhiệm vụ đầu tiên là phát triển kinh tế."

Hà nội cũng đang thay đổi bộ mặt của mình. Trước đây đó là hình ảnh của sự lạc hậu nằm chìm giữa những bức tượng lãnh tụ và những bộ quần phục màu xanh, trong đó bộ máy an ninh kiểm tra đến từng chi tiết cuộc sống. Thành phố bây giờ sáng lên với bộ mặt mới của các cửa hàng, khách sạn, phòng trà video,.. và tập nập xe gắn máy của Nhật bản. Đó quả là một cuộc cách mạng thật sự.

Những người lãnh đạo đang lo ngại và mất phương hướng vẫn đang bám vào chủ nghĩa xã hội giáo điều và hình tượng thần thánh của chủ tịch Hồ Chí Minh. Trung ương Đảng vừa lên

tiếng cảnh giác trước "những hành động phá hoại của các lực lượng đế quốc phản động đang tìm cách lật đổ chủ nghĩa xã hội bằng con đường không bạo động". Trung ương đã cách chức ông Trần Xuân Bách, một trong những ủy viên Bộ chính trị, người đã công khai ủng hộ cái cách hệ thống chính trị. Hà nội, như một láng mộ của chủ nghĩa cộng sản, đang bắt đúng làn sóng tư tưởng của lãnh đạo Trung quốc thù địch của họ. Tuy nhiên ở Hà nội, thường mại đang hướng vào Sài gòn, thủ đô của phía Nam tư bản và phồn vinh. Một người ngoại quốc ở Hà nội nhận định: "Chẳng có ai quan tâm đến chuyện xem Đảng đang nói gì nữa."

Những cảm giác đó càng mạnh mẽ hơn khi "năm 1990 là năm đầu tiên thực sự hòa bình của Việt nam" như lời Trần Bạch Đằng. Sự rút quân khỏi Campuchia đã kết thúc nửa thế kỷ xung đột chiến tranh chống Pháp, Nhật, Mỹ, Trung quốc và Campuchia. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã giải thích: "Chiến tranh đã biến Việt nam thành trại lính. Chúng tôi muốn nên dân chủ thực sự mà trước nay bị bỏ qua dưới chiêu bài vĩ tình lính chiến tranh."

Cuộc khủng hoảng đã làm rạn nứt sự thống nhất trong Đảng. Sự khai trừ Trần Xuân Bách là một dấu hiệu, một sự cảnh cáo đối với những người có tư tưởng tự do. Trước nhất đã cho thấy công khai những mâu thuẫn sâu sắc trong Đảng về vấn đề đổi mới chính trị. Lãnh đạo Đảng kêu gọi 2 triệu đảng viên nên cảnh giác trước "những khuynh hướng cơ hội và mị dân đang phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin và các thành tựu của cách mạng." Hiện nay mọi người đang trông đợi vào sự công khai của nghị quyết "tăng cường quan hệ của Đảng với nhân dân" do Bộ chính trị đưa ra và sau 14 ngày thảo luận đã bị từ chối. Theo lời của một nhân vật trong lãnh đạo: "Đó là sự tách biệt rõ ràng giữa Đảng và Nhà nước, sự cần thiết xây dựng một đất nước có luật pháp và những đảm bảo cụ thể quyền tự do được ghi trong hiến pháp. Phương hướng nói chung là tiếp tục đổi mới vừa qua, nhưng Đảng không muốn đánh mất sự chủ động của mình để rơi vào sự đầu hàng như Berlin hay sự cô lập như Bắc kinh. Tuy nhiên không thể không nói đến những khó khăn được. Hoạt động của các lực lượng chống cộng sản thân Mỹ đang tăng cường. Chúng đang kêu gọi hãy biến Ba đình thành Thiên an môn, nhưng ở Việt nam không một ai muốn Thiên an môn cả vì phản ứng sẽ quyết liệt và chắc chắn sẽ tàn khốc hơn ở Bắc kinh." Ý thức hệ phong kiến nặng nề, truyền thống trí thức lưu vong và thành phần nông dân lớn trong xã hội bên cạnh những thành tựu kinh tế trong hai năm qua là những lý do xác đáng để loại trừ khả năng bạo động như ở Trung quốc.

Một nhà báo Việt nam có nói: "Đối với nhân dân chúng tôi, dân chủ trước hết nghĩa là họ muốn trồng cái gì thì trồng, muốn kinh doanh tự do và không bị bóc lột bởi những cán bộ tham nhũng. Đừng quên rằng chúng tôi lạc hậu so với Châu Âu khoảng 2 thế kỷ." Đại tướng Trần Công Mãn, phó chủ tịch hội nhà báo Việt nam nói rằng: "Vấn đề đa nguyên ở Việt nam cho đến nay chưa lớn tại, chúng tôi cơ thể dân chủ hóa hệ thống mà không cơ đáng để lập."

Ngay trong Đảng cũng đã có nhiều quan điểm khác nhau về nhiều vấn đề, kể cả chủ nghĩa xã hội ở Việt nam phải như thế nào."

Thực tế cho thấy rằng, những người ủng hộ đổi mới nhất chưa phải là những nhà dân chủ. Chủ yếu họ mô một hệ thống "thoảng" hơn, không có tham nhũng, đặc quyền, đặc lợi, đề đảm bảo sự phát triển kinh tế và một số tự do cá nhân. Mẩu hình mà họ hay nói đến là Singapo, Đài loan, Nam Triều tiên.

Những nhân vật cao tuổi ở Bộ chính trị đang cố gắng chờ đợi cơn bão sẽ qua và tránh qua họ. Nhiều người vẫn còn trông mong vào sự đảo ngược tình thế ở Châu Âu và ở Liên xô. Nhưng thời thế đã quay lưng lại với họ. Lê Đức Thọ, cố vấn đặc biệt của Bộ chính trị năm nay đã 80 bị bệnh nặng và đang điều trị ở Paris. Nguyễn Văn Linh năm ngoái vừa bị một cơn nhồi máu cơ tim. Chủ tịch nhà nước Võ Chí Công đã 76 tuổi và chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Đỗ Mười đã 72 tuổi.

Đại hội 7 vào năm 1991 sẽ là sự thay đổi các chức vụ lãnh đạo và là sự chờ đợi một "cuộc đổi mới thật sự". Ngay cả hình tượng chủ tịch Hồ Chí Minh cũng không còn có sức hấp dẫn nữa. Hơn một nửa nhân dân Việt nam ở độ tuổi dưới 20 chỉ còn biết đến Bác Hồ trong giờ lịch sử. Và trong giấc mơ của các "con cháu Bác Hồ" ấy, hình ảnh Madonna và Honda chắc chắn đã thay thế hình ảnh Marx và Lenin từ lâu rồi.

TRẺ CON LAI MỸ Ở VIỆT NAM:

VỀ MỸ, NẾU KHÔNG PHẢI LÀ VỀ VỚI BỐ

(Theo The Economist 3/90)



Loan, một cô gái 20 tuổi da đen, xinh xắn, có một giấc mơ đơn giản: "Tôi muốn tìm thấy bố và tôi muốn được học ở Mỹ". Sự thật là cha cô, một nhân viên Mỹ rời Việt nam đã lâu, hầu như không muốn ai nhắc đến và có lẽ là không biết về sự có mặt của cô trên đời. Thay vào đó cô sẽ là một cô gái châu Á lai Mỹ trẻ và thuộc vào tầng lớp thấp trong xã hội Mỹ.

Nhưng ít ra thì nước Mỹ sẽ tiếp nhận cô. Trong khi những người Việt nam di tản (năm ngoài có 64 330 người đến Hồng Kông và một số nơi tiếp nhận đầu tiên khác) chỉ có cơ hội mỏng manh để được cư trú ở Mỹ thì những người Việt nam lai Mỹ không gặp những khó khăn như thế. Khác với những người di tản, họ không phải chứng minh họ là những người ra đi do bị ngược đãi vì lý do chủng tộc, tín ngưỡng hoặc chính trị. Họ chỉ cần cho người ta thấy gốc gác Mỹ của mình. Bộ mặt đen, trắng hoặc có tàn nhang sẽ là cái họ chiếu tốt nhất cho họ.

Tuy nhiên mãi cho đến thời gian gần đây, những tấm hộ chiếu này vẫn không bảo đảm cho các chuyến đi được nhanh chóng. Ngay cả vào năm 1970, nghĩa là 5 năm sau khi lính Mỹ được điều đến miền Nam Việt nam, quan điểm của chính phủ Mỹ là "việc chăm sóc và bảo vệ những đứa trẻ bẽ hạnh này" không thuộc về trách nhiệm của chính phủ Mỹ. Chính sách này không thay đổi cho đến tháng 9/1982 khi chính phủ Việt nam và các cơ quan ngoại giao ở Mỹ kết hợp buộc chính phủ Mỹ phải đưa vấn đề người châu Á lai Mỹ vào "Chương trình ra đi tuấn tú" (Orderly Departure Programme - ODP).

Các cuộc ra đi đã được tiến hành một cách chậm chạp đến đáng buồn. Năm 1987 chỉ giải quyết được cho 4 000 người và 6 000 thân quyến của họ trong tổng số khoảng 40 000 đến 70 000 trường hợp. Nguyên nhân chính là sự ứ đọng ngành trong chính trị. Việt nam muốn dùng vấn đề "trẻ em lai Mỹ" làm đòn bẩy hàng đạt được viện trợ và được Mỹ công nhận. Mỹ từ chối thường thuyết trực tiếp với Việt nam cũng như không chịu một sự bảo trợ đặc biệt cho "trẻ con lai". Lý lẽ của Mỹ là "mọi yêu cầu của Hà nội đòi Mỹ tháo ra các luật lệ và chương trình di tản vừa lòng Việt nam đều là quá đáng". Sự bế tắc kéo dài cho đến khi các tổ chức nhân đạo gây áp lực bắt George Shultz, bộ trưởng ngoại giao Mỹ lúc đó, công bố một chương trình phụ về vấn đề trẻ con lai trong chương trình ODP.

Nhưng điều đó cũng không giúp được gì. Năm 1986 Việt nam đã ngừng giải quyết những trường hợp mới trong số 25 000 người được Mỹ cho phép định cư. Số người lai Mỹ ra đi giảm từ con số 1498 vào năm 1985 đến 578 vào năm 1986 và chỉ còn 213 vào năm 1987.

Vấn đề được giải quyết sau khi Nghị viện Mỹ thông qua đạo luật tiếp nhận con lai (Amerasian Homecoming Act) vào năm 1987 cho phép tất cả trẻ em lai Mỹ muốn rời Việt nam được cư trú tại Mỹ. Không lâu sau đó những nhân viên lãnh sự và nhập cư đã được chấp thuận đến Việt nam dưới sự đỡ đầu của Cao ủy Liên hợp quốc về vấn đề người tỵ nạn. Mọi tháng ở Sài Gòn họ đã bỏ ra ba tuần để tiếp xúc với hơn 2000 trẻ em lai Mỹ.

Chúng đến từ khắp Việt nam và ở lại những trung tâm do Mỹ đài thọ ở ngoại vi Sài Gòn để được gặp gỡ các đại diện trong không quá 5 đến 10 phút. Ba tháng sau, khi đã qua kiểm tra sức khỏe họ có thể lên đường đi Philipin với mẹ, cha nuôi và anh chị em không cùng cha dưới 21 tuổi để học tiếng Anh trong 6 tháng và chuẩn bị đi Mỹ. Năm nay có 15 000 trẻ em lai Mỹ cùng gia đình có thể đến đất nước của cha ruột chúng. Tấn bi kịch có thể được giải quyết trong vòng hai năm, ít ra là về mặt lý thuyết.

Ở Việt nam hầu hết trẻ con lại được giáo dục kềm và bị khinh rẻ vì họ là kết quả của các cô gái mãi dâm với những người ngoại quốc. Loan, người con gái sống lay lắt qua ngày bằng việc bán thuốc lá trên vỉa hè, tự cho rằng ở Việt nam cô không thể có chồng. Vì đứa bé lai Mỹ ít tuổi nhất cũng đã 14 tuổi mà phần lớn tiềm năng tuổi trẻ bị hao mòn, e rằng việc di cư sang Mỹ chỉ hứa hẹn một cuộc sống, dù khá hơn, của tầng lớp bản cùng trong xã hội.

Tâm sự

một

Dang Viên

N. T. H.

Không hiểu từ lúc nào sự hiện diện của anh và sự có mặt của tôi ở một đám đông là báo hiệu sẽ có... cái nhau. Đó là những trận cãi nhau triền miên về sự đúng sai của các loại chủ nghĩa, về những cái cần làm và những cái phải thay.. giữa những người cảm thấy phải tạm thời chấp nhận duy trì những cơ chế hiện hành mà anh là một đại diện và chúng tôi, những người đã nhìn thấy sự phi lý của chế độ một đảng và mong muốn được yêu cầu đổi thay. Các cuộc cãi nhau của chúng tôi bao giờ cũng kết thúc giống nhau, khi cố đã khăn và bia đã cạn chúng tôi đành phải chấp nhận với nhau một điều rằng cũng như chúng tôi các anh cũng mong muốn một chế độ đa nguyên, nhưng cái khác giữa chúng tôi là con đường làm thế nào để đạt được điều đó. Chấp nhận vậy nhưng cả anh và cả chúng tôi không ai thấy hài lòng. Tự nhủ là sẽ chẳng bao giờ cãi nhau với anh nữa, vì nó cũng chẳng mang lại một tiến bộ gì, nhưng cứ nghĩ đến anh, tôi thấy bản khoăn và khó hiểu. Anh, một đảng viên đã từng sống qua hai chế độ, và tôi, cho đến năm thứ ba ở trường đại học này, nếu không có sự

thành công của cái gọi là "cách mạng nhưng" hồi tháng 11 năm ngoái thì chưa biết gì ngoài sự giáo dục dưới mái trường xã hội chủ nghĩa. Cái gì đã dẫn đến sự khác biệt khó hiểu trong quan điểm giữa anh và tôi? Phải chăng con người chỉ có do giáo dục mà nên?

Mãi đến một hôm... Tôi và anh lại ngồi cạnh nhau trong một buổi vui. Khác với mọi lần, chúng tôi chỉ nói chuyện tào lao và không hề có ý định mang "chính trị" ra tranh luận.. Và đến cuối cùng chỉ còn tôi và anh là hai người duy nhất còn ngồi lại. Và anh bắt đầu kể... Anh kể rất nhiều, từ những vụ nhĩ phép bất thường của một vài cán bộ cấp cao, những cái chết mờ ám của một vài vị tướng, về những sự sa sút không đường giải thích của những người thường và bao chuyện đầy mù mịt ma chước quỷ ở hàng loạt các cơ quan, tổ chức. Sự bình tĩnh và khoan thái trong cách kể chuyện hôm nay của anh làm tôi ngạc nhiên. Khi cảm thấy đã diễn đạt được với tôi điều anh muốn nói, anh nhìn tôi trầm lặng và oát tiếng cười. Một tiếng cười buồn đến xót xa, pha trộn đâu đây một chút dạn dỗi của người đi trước. Và cả hai chúng tôi đều ngồi im lặng một lúc khá lâu. Đó không phải là sự im lặng vì không có gì để nói với nhau mà là một sự im lặng đầy suy nghĩ. Mỗi chúng tôi một suy nghĩ riêng và một nỗi buồn riêng. Có lẽ những cái hồ hởi, vui vẻ của chúng tôi hôm nay làm thức dậy trong anh những cay đắng từ những thất bại thời trai trẻ đầy tin tưởng ngày xưa. Còn tôi, lòng đầy bản khoăn trước sự thật là tương lai đang chờ đợi chúng ta còn nghiêm trọng và mờ mịt hơn nhiều so với những hình ảnh trong tôi mà cho đến hôm nay nhiều người cho là quá bi quan, bản khoăn trước câu hỏi, sẽ còn bao tâm hồn đầy nhiệt tình bị vùi dập như thế hệ các anh... và bao nỗi buồn xâm chiếm lòng tôi. Một trong những sự thật khiến tôi buồn cũng bắt nguồn từ ý nghĩ tại sao thế hệ các anh sớm nản chí trước những thất bại ban đầu và không hiểu một điều rằng, ngày nay đã nhiều điều thay đổi và chính sự sợ sệt không dám đấu tranh với ngang trái và bất công, sự dửng dưng với xã hội, với số phận của con người cũng như các sự việc chung quanh của thời đại mà các anh đã sống, cũng là một lý do không gián tiếp dẫn đến những sự việc đau buồn mà anh đã tâm sự cùng tôi...

Đàn chủ không phải là một món quà mà là quyền của nhân dân được làm người sáng tạo ra lịch sử. Bản chất của nó bắt nguồn từ việc vận dụng tiềm năng trí tuệ của toàn thể nhân dân nhằm vượt qua những khó khăn và nhằm nâng cao đất nước lên tầm cao cần thiết của thời đại."

"Trong khi ở Châu Âu đang sự sôi thì ở Châu Á sự ổn định và yên bình không thể ngự trị."

"Trong thời đại bùng nổ thông tin, người ta không thể ngăn chặn sự lan rộng của nó và nếu ai cố gắng thực hiện điều đó thì nó nói lên sự lạc hậu của họ."

TRẦN XUÂN BÁCH

ĐÓ LÀ MỘT VẤN CỜ

(Phỏng theo báo Respekt số 12, 30.4)

Ngày 3.6. năm nay nhân dân trên toàn cầu đã tổ chức kỷ niệm một năm vụ thảm sát đẫm máu trên quảng trường Thiên An Môn. Nhân dịp này báo Respekt đã phỏng vấn ông Pching, chủ tịch "Liên minh Trung hoa vì dân chủ", chủ bút tờ "Mùa xuân Trung hoa", hiện tại đang cư trú ở Mỹ.

Pching sinh năm 1947 ở Bắc kinh. Năm lên bảy ông đã chứng kiến cuộc hành hình của cha mình, một thành viên "Cuộc dân đảng" đã chạy sang hàng ngũ của Đảng cộng sản trong cuộc nội chiến, nạn nhân của cái gọi là "phong trào trấn áp bọn phản động" của chính phủ.

Liên minh THDC do ông cầm đầu hiện nay bao gồm khoảng 2000 thành viên rải rác khắp trên thế giới, nhiều nhất là ở Mỹ (khoảng một nửa). Qua con đường mật, LM đã tổ chức những cuộc biểu tình trong nước (kể cả cuộc biểu tình bị đàn áp đẫm máu năm ngoái trên quảng trường Thiên An Môn). LM tận dụng mọi khả năng liên lạc với các lực lượng đối lập trong và ngoài nước, liên hệ với các tổ chức nhân quyền trên thế giới, lên án sự vi phạm nghiêm trọng quyền con người ở TQ.

Khi còn ở trong nước ông là một trong những người đầu tiên lên tiếng bảo vệ cho quyền con người. Ông nói " Giống như tất cả những thanh niên cùng lứa tuổi tôi cũng đã tham gia cuộc Cách mạng văn hóa. Nhưng không lâu sau, tôi cũng như các đồng hủ đã nhìn rõ cái bộ mặt thật ghê tởm của nó. Cũng như họ tôi thấy rõ sự bất công và tàn bạo của chế độ đương thời. Cần phải đánh đổ cái quyền lực có vẻ không thể lay chuyển này. Tôi đi đến kết luận: Chìa khóa để đạt được mục đích này là đòi được quyền tự do ngôn luận. Vào những năm 79,80 ở Trung quốc người ta chưa có quyền phê phán chế độ, nhưng đã có thể tuyên

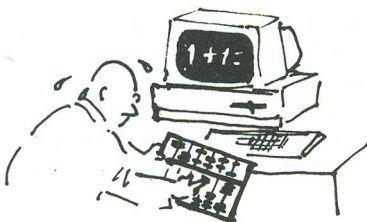
bổ rằng chế độ là có thể phê phán, chưa có quyền tự do ngôn luận, nhưng đã có tự do bàn về tự do ngôn luận. Cần phải vận dụng quyền tự do đó. Khi tự do phát biểu được công nhận như một nguyên tắc thì có thể tiến đến phê phán chế độ".

Về sự khác biệt giữa phương Tây và phương Đông ông nói "Các anh không thể tưởng tượng được việc thanh toán một mạng người ở Trung quốc đơn giản như thế nào. Chính tôi đã chứng kiến cảnh hàng ngàn nhà yêu nước đã bỏ mạng hoặc bị tẩm trong các nhà tù " Trong chế độ các anh, quyền tự do ngôn luận trên lý thuyết đã được thừa nhận cách đây ít nhất là một thế kỷ. Nhưng trong chế độ độc quyền, người ta phải bắt đầu rất thận trọng khi muốn thay đổi một cái gì đó, một khi họ không muốn tự thủ tiêu mình. Nó tương tự như một thế cờ, khi anh quyết định đi một bước thì anh không chỉ phải biết là anh sẽ đi vào ô nào, mà còn phải tính trước 3,4 nước về sau".

Nhìn về tương lai ông nói: "Những thay đổi cơ bản là tất yếu. Đảng cộng sản sẽ không còn đứng vững được bao lâu nữa. Trong một tương lai gần đây (theo tôi là trong vòng hai hoặc ba năm nữa) ở Trung quốc sẽ tiến hành một cuộc bầu cử tự do, lúc đó Đảng cộng sản sẽ không còn hy vọng sau sự việc 3.6. năm ngoái. Tuy nhiên tôi biết

không ít kẻ lo sợ rằng chế độ chuyên chính vô sản tàn bạo sẽ đưa nước TQ vào tình trạng hỗn loạn, và điều đó rất có thể xảy ra, bởi vậy bây giờ phải chuẩn bị triệt để để đối phó lại việc này. Nỗi lo sợ của họ trước đêm cuối của CMCS nhắc tôi nhớ đến một câu chuyện: Ở một đất nước họ người ta không dám ngủ, vì sợ khi ngủ cái chết sẽ đến với họ lúc nào không biết. Quét những năm dài họ đã không ngủ, đến cuối sự mệt mỏi làm cho họ chết dần chết mòn. Họ gục xuống, và nỗi sợ hãi một cái chết đến trong giấc ngủ càng tăng lên gấp bội. Đó là cái vòng mê hoặc mà chúng ta phải tháo bỏ cho họ càng sớm càng tốt.

Martin Hála



KHÔNG LỖI. TRANH NGỒ TẤT TUNG

→ 0 | M 0 |

K. K.

Từ trước đến nay chúng ta vẫn thường viết trong các công văn giấy tờ:

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chính vì vậy bọn phản động, bọn đế quốc đã lợi dụng để công kích ta, bởi họ bỏ mặt xã hội chủ nghĩa ưu việt và tươi đẹp của chúng ta.

Ngày nay với tinh thần triệt để đổi mới chúng ta hãy thêm vào đó hai cái gạch như hai đòn chí mạng đánh vào bọn phản động, bọn đế quốc. Vậy có thể viết rằng:

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam
Độc lập + Tự do + Hạnh phúc

CUỘC CHIẾN TRANH VỚI ĐÓI NGHÈO

(Theo tạp chí Time 30.4.1990)



Quang cảnh ở đây còn âm ám hơn nhiều so với bất cứ cảnh nào được phác họa về bệnh viện cũ nát dành cho cựu chiến binh Mỹ trong bộ phim "Born on the Fourth of July" (Sinh ngày 4 tháng 7). Ở một góc lảng quên của tỉnh Hà Bắc, cách Hà nội chừng 40 dặm, 200 thường binh Việt nam đang sống lẫn lộn trong cơ sở vật chất hoang sơ của chính phủ, trong số họ có nhiều người bị liệt cả nửa người dưới. Bị tách biệt khỏi đời sống xã hội, họ thuộc vào đội ngũ 10 ngàn thường binh nặng tử 4 cuộc chiến tranh mà Việt nam trải qua từ 1945 đến nay. Thêm vào đó là 300 ngàn thường binh khác tản mạn trên khắp Việt nam. Họ cố gắng hết sức để sinh sống không cần đến sự trợ giúp của chính phủ. Ngồi trên những chiếc xe dành cho người tàn tật, các thường binh ở Hà Bắc lặng lẽ chuyển động giữa những tòa nhà thấp, một cảnh thật thường tâm và làm người ta phải suy nghĩ.

Cũng giống như những người Mỹ cũng cảnh ngộ, các bệnh nhân Việt nam ở Hà Bắc kiêu hãnh và trầm lặng, nhẩn nhục đối với thường tích của mình, họ đôi khi bực tức, nhiều lúc lại bối rối. Ông Vũ Trung Hiền, 43 tuổi bị liệt từ năm 1968 do bị mảnh đạn vào cột sống tại tỉnh Phước Long nói: "Tôi làm nghĩa vụ của mình. Nhưng sau khi bị thương, tôi tự hỏi không biết cuộc chiến tranh là đúng hay là sai. Nó đắt quá. Tôi còn phân vân." Người bạn cùng phòng của ông, Hoàng Đình Trung 39 tuổi bị thương tương tự năm 1972 ở Quảng Trị trong một trận bom B 52. Ông nói: "Khi có lệnh tổng động viên tôi mới 18 tuổi. Nhìn lại thời chiến tranh, nó kinh khủng quá, thật kinh khủng. Tôi sợ hãi bất cứ cuộc chiến

tranh nào." Khi được nghe nói rằng nhiều cựu chiến binh Mỹ có chung cảm nghĩ như của ông, ông nói: "Tôi muốn họ đến thăm chúng tôi để xem chúng tôi sống ra sao".

Tiếng nói của những người thường binh Việt nam chỉ là một tiếng vọng nhỏ của những quan điểm đôi khi tràn đầy hy vọng nhưng thường là vỡ mộng và không tin cậy đang vang lên khắp Việt nam. 15 năm sau khi chiến sự kết thúc, đất nước này vẫn cứ nghèo nàn, xơ xác và đau khổ. Từ khi Việt nam rút quân khỏi Campuchia, nó sống trong hòa bình nhưng có sự bất bình rất lớn về điều kiện sống và mức thu nhập bình quân đầu người dưới 200 đôla một năm, dưới xa mức thu nhập của miền Nam năm 1975.

Năm ngoái, 75 ngàn người di tản đã giương buồm nhằm hưởng các trại tị nạn ở Hồng Kông và Đông nam Á, họ cố gắng chạy trốn khỏi đói nghèo thì đúng hơn là chạy trốn chế độ áp bức. Cuộc cải cách kinh tế thị trường tự do bắt đầu năm 1986, nay đã mang lại sự hồi sinh trong các thành thị, nhưng người ta còn phải cải thiện mức sống ở nông thôn, nơi 80% trong số 65 triệu người Việt nam đang sinh sống.

Những bước tiến về hướng nền kinh tế thị trường đã và đang khắp khiếm do sự cô lập về kinh tế và ngoại giao của Việt nam. Hà nội và Washington bấy lâu nay vẫn bất đồng trong vấn đề bình thường hóa quan hệ và sau năm 1979 khi Việt nam đưa quân vào Campuchia, Mỹ đã thắt chặt thêm lệnh cấm vận cơ bản từ năm 1975. Các nước công nghiệp khác, kể cả Nhật bản, đang chờ sự đồng ý của Mỹ trước khi họ ký kết hiệp đồng lớn về buôn bán hoặc đầu tư vào Việt nam. Trong khi đó cần phải để ý

răng, Liên xô sẽ cắt giảm đáng kể viện trợ mà họ đã và đang cung cấp cho Việt nam, đặc biệt là phân hóa học, thép xây dựng và dầu lửa.

Về hình thức, miền Bắc và miền Nam đã được thống nhất vào tháng 7-1976, nhưng trên thực tế Việt nam vẫn bao gồm hai nước. Theo ông Nguyễn Xuân Oánh, người đã từng hai lần làm thủ tướng miền Nam Việt nam, hiện đang làm cố vấn kinh tế cho Hà nội, thì hạ tầng kiến trúc kinh tế ở miền Nam vẫn còn vượt trước miền Bắc 35 năm, cho dù đã có những nỗ lực nhằm bắc cầu qua khu vực ngăn cách này. Những sự khác biệt được biểu hiện rõ rệt giữa Hà nội và thành phố Hồ Chí Minh, thành phố mà ngay cả các quan chức địa phương vẫn gọi là Sài gòn.

Hà nội, với dân số 3 triệu vẫn giữ nguyên ven kiến trúc từ thời Pháp. Thành phố bị bom Mỹ phá hoại tưởng đối ít. Nhưng đường xá và cầu cống bị hư hỏng, tàn tạ. Hệ thống dây điện rất kinh khủng. Mặc dù Việt nam gọi năm 1970 là "Năm du lịch", nhưng ở Hà nội khó mà kiếm ra khách sạn nào xứng đáng với cái tên đó. Các phố nhỏ có trồng cây hai bên đường của Hà nội đầy xe đạp, xe gắn máy bởi vì ô tô riêng rất hiếm.

Sức mạnh kinh tế đang đâm chồi, nảy lộc ở Việt nam, thậm chí có khi còn tràn qua về phía bắc. Hàng ngày 6 ngàn người đi qua cửa khẩu biên giới Việt-Trung ở Đông đẳng. Khi sang Trung quốc, họ mang theo nông sản của địa phương, lúc về họ mang về những gói năng hàng tiêu dùng Trung quốc dưới hai đầu đòn gánh. Hàng hóa thì hiện đại nhưng bóng đoàn người bắt tận hất lên nền trời là cánh của châu Á thua xa xưa.

Hàng ngàn km về phía nam, thành phố Hồ Chí Minh đang phơi mình dưới mặt trời nóng bỏng. Những sự khác biệt không phải chỉ có thời tiết. Đường xá được tu sửa tốt hơn. Trên các đường phố xe máy và ô tô đi lại tấp nập hơn. Khách sạn mới mọc lên khắp nơi trong thành phố, khi nó tuyên bố là quê hương của tinh thần kinh doanh không mệt mỏi. Các khách sạn sang trọng chỉ lấy ngoại tệ mạnh. Năm qua thành phố đã khuyến khích mở "minihotel" cho khách người Việt. Phó chủ tịch UBND thành phố nói: "Nền kinh tế tư nhân của chúng tôi bây giờ mạnh hơn trước nhiều. Chúng tôi đang học những bài học của thị trường. Chúng tôi muốn hợp tác với các thành phố nước ngoài và muốn là cánh cửa mở cho Việt nam."

Sự hồi sinh phần lớn là do công của cuộc "đổi mới"-perestrojka của Việt nam - được bắt đầu năm 1986. Lê Đăng Doanh, một nhà kinh tế cao cấp của chính phủ, kiến trúc sư chính của chương trình đổi mới nói: "Việt nam không coi chủ nghĩa Mác là giáo lý thần thánh. Chúng tôi cần phải sáng tạo." Trước đây vài năm nền kinh tế quốc doanh còn làm ra một nửa thu nhập quốc dân, nay nó chỉ sản xuất ra 28%, trong khi đó kinh doanh tư nhân chiếm 40%, phần còn lại là công tư hợp doanh. Cuộc cải tổ bao gồm việc xóa bỏ giá bao cấp và tổ chức lại, tách ngân hàng thương mại ra khỏi

ngân hàng nhà nước. Nhà nước Việt nam cũng đã ra một luật đầu tư nước ngoài rất du đãi và nó đã thay đổi chính sách đầu tư để đặt ưu tiên hàng đầu cho sản xuất nông nghiệp.

Mặc dù tất cả đất đai là của nhà nước nhưng đã có một hệ thống hợp đồng mới giữa người nông dân và hợp tác xã cho phép người nông dân cá thể làm chủ ruộng đất và sản xuất trong 15 đến 30 năm. Người nông dân có thể trồng thứ gì họ muốn và bán sản phẩm theo giá thị trường. Kết quả là Việt nam đã trở thành nước xuất khẩu gạo lớn thứ 3 trên thế giới sau Thái lan và Mỹ. Bước ngoặt thật đáng chú ý, nếu chúng ta biết đến tình trạng đói kém đã tồn tại ở miền Trung và miền Bắc Việt nam đầu năm 1988. Một chỉ số nửa chứng tỏ tình trạng đã được cải thiện ở miền Bắc là số người di tản bằng thuyền đến Hồng Kông giảm đi một cách rõ rệt: từ 1800 người ra đi tháng 3/87 xuống còn có 730 người tháng 3/90.

Trong khi đó tỷ lệ lạm phát đã giảm từ 700% năm 1988 xuống còn 50% năm 1989. Cựu thủ tướng miền Nam, ông Danh nói rằng mục tiêu là hạ nó xuống còn 12 đến 15% vào cuối năm nay. Điều này đã được thực hiện thông qua những biện pháp cứng rắn, một phần của kế hoạch ổn định có sự hợp tác với Quỹ tiền tệ quốc tế. Đồng tiền Việt nam đã ổn định, giá chợ đen 5 000 đồng/đôla không xa lắm so với giá chính thức là 4 500 đồng/đôla. Mặc dù vậy, trong hai năm qua, người nước ngoài mới đầu tư 850 triệu đôla vào Việt nam, phần lớn số đó là vào việc thăm dò dầu lửa ngoài khơi.

Vì vậy không có gì đáng ngạc nhiên trước việc ban lãnh đạo Việt nam đã hoảng hốt trước những biến đổi nhanh chóng ở Đông Âu mà mọi người đều sững sốt. Nhưng cải cách chính trị đã bị bác bỏ mạnh mẽ hồi đầu tháng 4 trong hội nghị trung ương Đảng lần thứ 8. Trong khi hội nghị 8 hứa hẹn sẽ phục hồi mối quan hệ đã bị đứt gãy giữa Đảng và nhân dân thì hội nghị đã cách chức ông Trần Xuân Bách, ủy viên bộ chính trị, người theo đường lối tự do. Thế là chỉ còn có Bộ trưởng ngoại giao Nguyễn Cơ Thạch, ủy viên theo đường lối tự do duy nhất trong số 13 ủy viên của Bộ chính trị.

Có nguồn tin nói rằng, Trung quốc đưa ra đề nghị sẽ cung cấp cho Việt nam 2 tỷ đôla để bù vào số viện trợ của Liên xô bị cắt giảm. Và để đổi lại, người ta nói rằng, Trung quốc yêu cầu Việt nam đảm bảo sẽ không làm những cải cách chính trị kiểu Gorbachov.

Ở Việt nam chưa có những cuộc biểu tình lớn đòi dân chủ hơn, mặc dù đã và đang có những cuộc tranh luận sống động trên một số báo chí của nhà nước, giữa các trí thức hay trong Công đoàn. Có được những điều này là bởi vì Hà nội cai trị mềm mỏng hơn Bắc kinh.

Trần Bạch Đằng, một cố vấn chính trị của tổng bí thư Nguyễn Văn Linh đã nói với một nhóm phóng viên nước ngoài rằng, giá sử ngày mai Việt nam cho phép đa nguyên thì ngay hôm sau sẽ có 200 đảng chính trị mới được thành lập. Một quan chức cao cấp của chính phủ nói: "Chủ nghĩa bè phái đã và đang là một nguyên nhân sụp đổ của dân tộc chúng tôi. Chúng tôi

vẫn còn là hai nước, mặc dù chúng tôi đã chiến đấu để thống nhất nó."

Gánh nặng của lịch sử Việt nam chúng tôi rằng vị quan chức trên cơ lý. Tuy nhiên người Việt nam ở miền Bắc và miền Nam đang bắt đầu hy vọng rằng đất nước của họ có thể vượt qua sự chia cắt cũ và bước vào một kỷ nguyên thịnh vượng mới. Ông Nguyễn Văn Sửu ở Hà Nội, 75 tuổi, ngồi trước máy khâu trong một cửa hàng nhỏ của mình đã nói: "Tôi còn nhớ khi Hồ Chí Minh đọc tuyên ngôn độc lập. Khi đó tất cả chúng tôi đều thích. Bây giờ chính phủ kêu gọi cải tổ, tôi cũng thích cái đó. Đó là hướng đi mà toàn thế giới đang nhắm tới có phải vậy không?"



"Đất nước chúng tôi ngày nay đang bệnh hoạn. Chúng tôi chán ngại những kẻ lấy làm thỏa mãn trước hoàn cảnh và những vấn đề của chúng tôi. Thậm chí chúng tôi còn sẵn lòng đồng tình với họ. Bởi vì họ đã đặt sự tự lừa dối và thói kiêu ngạo lên trên sự thật". Eduard Sevardenadze, bộ trưởng ngoại giao xô viết, đã thốt ra một cách ngạc nhiên ở Ottawa nhưng ông đã nhắm mắt trong quan điểm của mình, rằng chúng ta cảm thấy tự thỏa mãn và rằng chúng ta đặt lên hàng đầu sự tự lừa dối, chưa nói đến thói kiêu ngạo."

VÌ SAO LÝ THUYẾT MÁC BỊ PHẠ SÀN ?

Năm qua, cuối cùng chúng ta đã chứng kiến chiến thắng lịch sử của một trong hai lý thuyết cách mạng lớn thống lĩnh thế kỷ này. Cái lý thuyết lâu đời hơn biến một cá thể thành chủ xã hội. Nó đòi cho anh ta quyền bình đẳng trong việc bầu chính phủ của riêng mình, nguyên lý dân chủ trong chính trị. Nó đòi cho anh ta cả cái quyền được thực hiện những quyết định kinh tế của riêng mình, chọn lựa nghề nghiệp riêng, lên kế hoạch tài chính riêng, mua và bán sao cho có lợi cho mình trên thị trường tự do. Đó là cơ sở của tự do kinh doanh. Sự tự do vì vậy đã biến từng cá thể thành kẻ chịu trách nhiệm về chính số phận của mình.

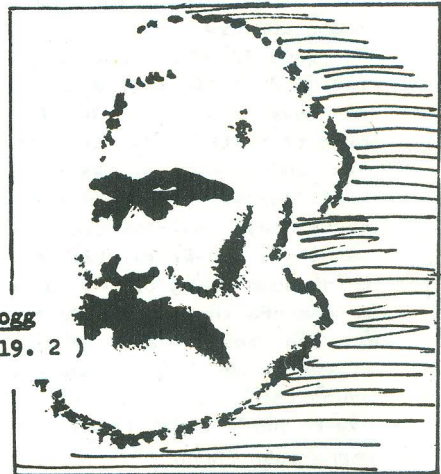
Lý thuyết này được phát triển từ thế kỷ XVII. Những tên tuổi lớn nhất gắn liền với nó là John Locke và Adam Smith. Thành quả của nó là cuộc cách mạng công nghiệp, và cách mạng dân chủ ở Anh, Mỹ và Pháp. Kết quả mới nhất là các cuộc cách mạng ở Nam Phi, Đông Âu và Liên xô.

Một lý thuyết song song được phát triển vào thế kỷ XIX cho rằng xã hội loài người nên được tổ chức từ một trung tâm điều hành duy nhất để đảm bảo sự phân chia bình đẳng lợi nhuận. Lý thuyết này đã trao vào tay các nhà lãnh đạo quan liêu của nhà nước một quyền lực

tối cao, nhưng những người kiểm tra nhà nước này là đại diện cho tầng lớp công nhân công nghiệp hay vô sản, ít nhất là theo tên gọi.

Lý thuyết này cũng gắn liền với những tên tuổi lớn, đặc biệt là Mác và Lênin. Vào giữa thế kỷ XX thế giới công nghiệp được phân chia giữa hai lý thuyết đó, điều này dẫn đến sự thành lập các khối chính trị và quân sự riêng biệt. Thế giới của Locke tập trung ở Mỹ, thế giới của Mác tập trung ở Mác-tư-khoa. Người Anh đã chọn con đường thỏa hiệp. Trong chính trị họ điều khiển theo Locke, con trong kinh tế họ theo Mác. Họ bảo vệ học thuyết CNXH dân chủ, trong đó gìn giữ chủ quyền của từng cá thể trong các cuộc bầu cử chính trị nhưng xác lập chủ quyền của nhà nước trong miền được gọi là "những lĩnh vực kinh tế trực thuộc", biến cá thể thành người hầu của nhà nước.

Công Đảng đã thắng lợi với những nguyên lý đó trong các cuộc bầu cử vào năm 1945 và đã chuyển quyền lực kinh tế vào tay nhà nước bằng các đạo luật về quốc hữu hóa và kiểm tra thường mại, tài chính. Vào năm 1950, nước Anh vẫn còn là một xã hội dân chủ trong chính trị, nhưng là một xã hội XHCN trong kinh tế. Trong xã hội mà một nửa là nô lệ, một nửa là tự do, bao giờ sự mất cân bằng cũng ngự trị.



William Rees-Mogg
(The Independent, 19. 2)

Liên xô sau năm 1917 trở thành một xã hội nô lệ vì quyền lực của nhà nước không chịu bất cứ một sự kiểm tra chính trị nào của công dân và vì nhà nước kiểm soát toàn bộ những quyết định kinh tế thông qua hệ thống quan liêu tập quyền.

Cả hai kiểu hệ thống XHCN bị thất bại. Chủ nghĩa xã hội dân chủ đã không bao giờ có thể trở thành hiện thực. Công Đảng bị truất phế vào năm 1951 và mặc dầu năm lại được quyền lực vào năm 1964 và lần nữa vào năm 1974 đã không bao giờ có đủ niềm tin để làm gì hơn là chỉ cải thiện một phần hệ thống này. Vào những năm 80 những người của đảng Bảo thủ nhờ vào thắng lợi liên tiếp trong các kỳ tranh cử đã có khả năng khôi phục lại thị trường tự do trong hơn phần nửa lĩnh vực mà CNXH đã dành lấy quyền lực nhà nước.

Chủ nghĩa xã hội của Lenin tác động lâu hơn và bi phá sản một cách hoàn toàn hơn! Các chính phủ XHCN đã mất đi hướng thủ đoạn áp nhân dân của chính mình. Một điều bồng trở nên rõ ràng là một khi các chính phủ công sản không bán giết nữa, họ đã xem như là bị xoá sổ. Chính Mao Trạch Đông đã ghi nhận rằng quyền lực của họ sinh ra và lớn lên từ những thùng thuốc súng. Ở Trung quốc, nơi mà người ta vẫn còn sản lông bán giết, quyền lực của CNXH được giữ vững, ít ra là trong thời gian hiện tại.

Chế độ hà khắc về chính trị của Liên xô vô nhân đạo hơn về kinh tế, nhưng sự sụp đổ về kinh tế cũng thảm hại không kém. Nền kinh tế cộng sản một cách đơn giản là bị phá sản. Nó không thể hoạt động được. Sự thiếu thốn hơn cả ở mức báo động, sự ô nhiễm môi trường sống thật trầm trọng, hàng hóa chất lượng thấp, sự phân phối bị thất bại, sản xuất lương thực, thực phẩm vớ vẩn. Sau 45 năm hòa bình nền kinh tế các nước Đông Âu tưởng chừng vừa ra khỏi thảm họa chiến tranh thế giới. Ở đây chỉ đơn thuần là sự tàn phá của CNXH.

Lý do của sự sụp đổ này là ở chỗ Locke và Smith đúng còn Mác và Lenin nhầm lẫn. Ở đây không hề có sự thỏa mãn khi chúng ta nói điều đó với ngài Sevardnadze, cũng như không có gì là thỏa mãn nếu như chúng ta cung cấp thuốc kháng sinh cho người bị viêm phổi khi họ được chữa bằng cách cắt mạch máu và đặt vào đó những con đĩa.

Thực tế đã chỉ ra rằng, lý thuyết về CNXH là một nhảm lẫn chết người, và về bản chất, đó là nguyên nhân duy nhất dẫn đến tình trạng kinh tế bi thảm của các nước Đông Âu hiện nay. Chính trị học, tâm lý học, xã hội học, triết học và lý thuyết thông tin đã tìm ra những nguyên nhân vì sao CNXH trong kinh tế là một lý thuyết sai lầm. Đã sở những công trình quan trọng tìm ra các phân luận chứng do các nhà khoa học thuộc trường phái hàn lâm ở Viện soạn thảo, kể cả Karel Popper, Friedrich Hayek và Ludwig von Mises. Con người thích sống trong một xã hội mở rộng, ở đây có nhiều điểm thuận lợi hơn. Vì sao? Những luận chứng đầu tiên là những luận chứng về động cơ làm việc. Locke khẳng định rằng con người cần tự do về kinh tế bởi vì họ muốn những thứ khác nhau. Đây cũng chính là nguồn gốc cái câu mà người ta vẫn dùng "mơ ước một cuộc sống hạnh phúc". Adam Smith cho rằng người ta sẽ cung cấp hàng hóa hay sự phục

dịch của mình vì lợi nhuận chứ nhất quyết không phải vì tình yêu với Chúa. Ludwig von Mises thì chắc chắn rằng ở đây không phải là vấn đề kế hoạch hóa hay không kế hoạch hóa mà là ở chỗ cá thể có lên kế hoạch cho chính bản thân hay có ai đó lên kế hoạch cho họ.

Những luận chứng này còn được khẳng định qua những nghiên cứu về lý thuyết thông tin, phát triển mạnh mẽ trong kỷ nguyên máy tính điện tử. Nó chỉ ra rằng một hệ thống liên lạc thành công đòi hỏi một nguồn thông tin vào phải thật mạnh, một trữ lượng lớn để trả lời nhanh chóng và sự phản hồi của các hành động được đưa ra. Một nhà vô địch tennis muốn biết một cách chính xác điều gì đang xảy ra trên sân, muốn nhanh nhất trả bóng ngược lại và muốn thật nhanh biết kết quả cú đánh của mình: thông tin, hành động và sự phản hồi. Hệ thống thị trường có tất cả các chất lượng này. Thông tin chạy và sự phản hồi được tối ưu hóa bởi vì tất cả những người mua hay bán đều hoạt động thông qua thị trường. Thị trường biết cái mà các nhà quản lý không hề biết và loại ra ngoài những nhà kinh doanh và sản xuất không có khả năng phản ứng nhạy bén. Sự cạnh tranh dẫn đến sự tồn tại của chỉ những người lành nghề nhất.

Hệ thống XHCN trực thuộc không hề như vậy. Nó biết rất ít và phản ứng một cách quan liêu. Nó không biết nhu cầu hiện thời là gì, cũng làm là qua những đồng người xếp hàng dài đáng dặc. Nó không có bất cứ một sự phản hồi tự động nào cả. Nó giống như ông già trăm tuổi, mù một mắt, cụt một chân trên sân chính Wimbledon.

Sự thất bại của nền kinh tế trực thuộc là kết quả tự nhiên của cả CNXH dân chủ lẫn CNXH chuyên chính. Những luận chứng kinh tế căn bản phủ nhận CNXH đúng cho cả hai hình thái.

Nga là một đất nước nghèo vì từ năm 1917 ở đó CNXH chuyên chính thống lĩnh. Nước Anh ít nghèo hơn một chút vì chúng ta đã chọn chính phủ XHCN dân chủ vào năm 1945. Khi chúng ta chọn một lý thuyết tồi, chúng ta sẽ đi đến những kết quả tồi.

^① Bài này do chúng tôi dịch từ báo Anh *The Independent*, bởi vậy chứ chúng ta ở đây nhiều là người Anh.

T Ì N H T H Ạ N Á I

Có một anh bạn nước ngoài đã làm việc lâu năm ở Việt nam kể với tôi một chuyện vui rằng: "Nếu bỏ 100 thắng Việt nam vào một cái bể kín, chỉ có một lỗ chui ra thì chúng nó sẽ đẩy nhau, chen nhau, đạp lên nhau mà chết chứ chẳng để thắng nào chui ra được".

Đã lâu tôi không gặp anh ta để bảo rằng chuyện bây giờ không phải như thế. Hình như 100 thắng

K. K.

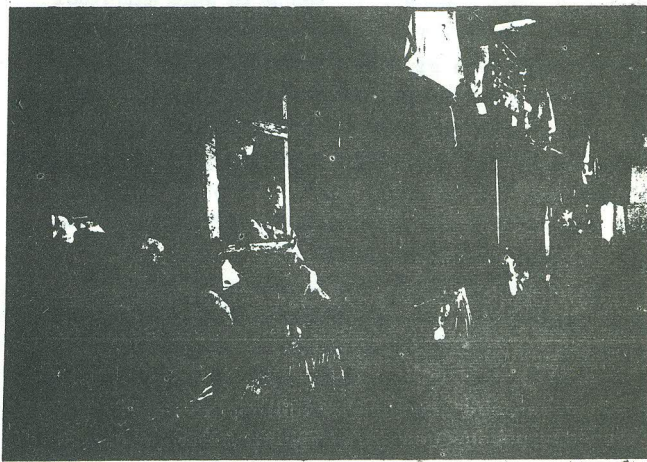
Việt nam đó cũng nghe được chuyện ấy và trong 100 thắng đó cũng có một thắng cao hơn mà bọn khác không đạp lên đầu nó được. Bọn còn lại gườm gườm nhìn nhau rồi xúm lại công kênh nó lên và đẩy ra ngoài. Khi vừa mới lên khỏi miệng lỗ nó đã gào to lên: "Các ông biết đấy dân chúng tôi rất đoàn kết, sống với nhau đầy tình thân ái, tôi ra khỏi miệng lỗ này là nhờ vào công sức của họ".

Vấn đề với tên gọi tiếng Anh "boat-people" (những người đi thuyền), trong những tháng gần đây đã trở thành chủ đề cho nhiều cuộc bàn bạc của chính phủ nhiều nước trên thế giới, đặc biệt ở Đông Nam Á, và là thời sự nóng hổi của báo chí. Đó là số phận của hàng chục nghìn người Việt nam tị nạn, những người chạy trốn khỏi Việt nam trên những chiếc thuyền nhỏ bé, chạy trốn khỏi mảnh đất mà họ không muốn sống, hay không thể sống được và nơi ấy không có nguôn kiếm sống. Theo thống kê của Liên hợp quốc, ở Việt nam khoảng 20% số người đang độ tuổi lao động bị thất nghiệp.

không

Tấn tẩm kịch của họ phải chi ở chỗ nhiều người phải bỏ xác lại cho biển cả, mà chủ yếu là không ai muốn nhận họ. Vả nếu vì lý do nhận đạo mà nhận họ vào thì các nhà chức trách, đấng sự tử chối không cấp cho họ sự cư trú lâu dài và tìm mọi cách để đưa họ trở về Việt nam hoặc bằng cách cưỡng bức, hoặc bằng thái độ nhẹ nhàng hơn là buộc trở về với cái gọi là sự tự nguyện hồi hương.

Theo số liệu của Liên hợp quốc, đầu năm nay, có khoảng 107 000 người tị nạn Việt nam ở các nước Đông Nam Á. Đó chỉ là kết quả tạm thời của làn sóng di tản thứ hai. Làn sóng thứ nhất xảy ra sau khi thống nhất Việt nam và bắt đầu quá trình chủ nghĩa xã hội hóa miền Nam. Với sự giúp đỡ của Cao ủy tị nạn Liên hợp quốc (UNHCR) kết quả khoảng một



Odolen Klindera
(Lidové noviny 29.5.1990)

những kẻ
KHÔN
CÙNG

triệu người Việt nam di tản sang các nước Mỹ, Canada, Pháp,... tổng cộng khoảng 30 nước. Sau khi chấm dứt chủ nghĩa xã hội hóa vô hiệu quả ở miền Nam, bằng sự phát triển kinh tế cá thể, sự di tản hầu như không còn. Bảy giờ lần sóng thứ hai xuất phát chủ yếu từ các tỉnh miền Bắc và hướng về Hồng Kông, Philipin, Thái lan, Mã lai, Indonesie, Nhật bản, Nam Triều tiên.

Khu vực nóng bỏng nhất là Hồng Kông. Những người tị nạn Việt nam ở đây sống trong những trại tị nạn với những điều kiện sống tối thiểu nhất và bị áp chế bởi những tổ chức mafia ngay trong hàng ngũ những người tị nạn ấy. Người Trung quốc ở Hồng Kông tỏ thái độ căm ghét và biểu tình đòi đuổi họ về với lý do là người Trung quốc từ lục địa chạy sang Hồng Kông đều bị đuổi về bất kể với lý do nào, vậy lẽ nào người Việt nam lại được ở lại. Tháng 1/90, 51 người Việt ở Hồng Kông bị cảnh sát ập vào cưỡng bức đưa lên máy bay trả họ về Hà nội. Thế giới đã lên tiếng phản đối hành động thiếu nhân đạo đó, nên sau đó các hành động tương tự đã chấm dứt.

Nhà chức trách Hồng Kông chỉ công nhận cư trú chính trị cho 11 000 người Việt nam và những người không chứng minh được lý do chính trị của mình thì bị xếp vào dạng "tị nạn kinh tế" và buộc phải hồi hương. Nhà chức trách các tỉnh ven biển Trung quốc cũng buộc những người Việt nam tị nạn ghé lại địa phương của họ để lấy nước và lương thực, trở lại Việt nam. Trong 18 tháng gần đây, họ đã trả lại 77 700 người. Nhà chức trách Hồng Kông đã đánh giá tốt thái độ đó của Trung quốc.

Bộ trưởng Bộ phụ trách các vấn đề Cộng đồng của Anh, Francis Mande đã đến Hà nội tháng 2/90 để thỏa thuận với chính phủ Việt nam từ tháng 5 sẽ đưa 1000 người tị nạn tị nạn tự nguyện trở về. Cao ủy tị nạn Liên hợp quốc sẽ trả cho chính phủ Việt nam chi phí để tạo điều kiện cho người tị nạn trở lại cuộc sống bình thường là 620 đôla trên một đầu người. Chính phủ Việt nam từ chối nhận những người bị cưỡng bức. Chính phủ Anh còn hứa kèm theo sự viện trợ kinh tế cho Việt nam để chính phủ Việt nam nhận trở lại những người tị nạn.

Các nước khối ASEAN và Hồng Kông trong tháng 5/90 đã thỏa thuận sẽ cùng nhau giải quyết để đẩy nhanh quá trình hồi hương của những người tị nạn Việt nam không có lý do chính trị, nhưng chưa định được khi nào bắt đầu. Hồng Kông bắt đầu quá trình hồi hương đó từ 1/7/1990. Các nước Đông Nam Á đều mong muốn có một biện pháp khá hiện thực để giải quyết một cách lâu dài vấn đề đó: đó là sự chấm dứt phong tỏa về kinh tế của Mỹ đối với Việt nam, tạo điều kiện cho các nước này đầu tư vào Việt nam. Với sự nâng cao đời sống kinh tế ở Việt nam sự di tản sẽ dần dần chấm dứt. Điều đó Mỹ từ chối chúng nào ở Việt nam chưa đảm bảo được quyền con người.

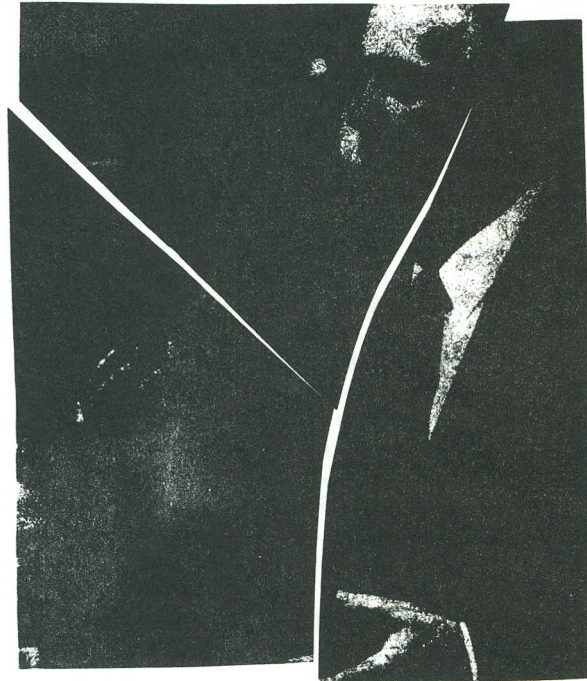
Từ "boat-people" không còn có nghĩa là "người đi thuyền" nữa, mà đã có một nghĩa khác hẳn: "những kẻ khôn cùng".

GORBAČEV

(Theo tạp chí The Economist 12.5.1990)



Sau khi đắc cử tổng thống, Gorbačov đã tỏ phào nhẹ nhõm mặc dù ông biết rằng chỉ mới bắt đầu một cuộc đấu tranh gian khổ. Tình hình Liên Xô trong thời gian qua đã nói lên điều đó. Bài viết xét đến một số khả năng có thể diễn ra trong việc thay đổi trong bộ máy lãnh đạo của Liên Xô. Những hậu quả có thể xảy ra được xét đến như kết quả của một chế độ chính trị tự do được áp dụng tại một quốc gia đã tồn tại dưới sự lãnh đạo hà khắc, độc quyền.



M. Gorbačov không phải là không thay thế được. Nhưng nếu thiếu sự đồng ý của ông thì sự thay thế ông sẽ dẫn đến sự biến động to lớn. Hãy xét đến bốn khả năng là có một người nào đó thay ông lãnh đạo đất nước. Kết quả của việc đó là gì và người đó có thể là ai ?

Khả năng thứ nhất (không nhất thiết là khả năng lớn nhất): Ông Gorbačov có thể sẽ bị xe cán, và một người nào đó có suy nghĩ tương tự thay chỗ cho ông. Tất nhiên không nhất thiết là ông bị tai nạn như thế. Ông có thể từ chức. Ông đã dọa là sẽ từ chức (cho đến nay ít nhất là lần thứ ba) tại cuộc họp UB TW Đảng hồi đầu năm khi bàn về việc xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng khỏi hiến pháp. Nhưng từ chức mà không tìm được người thừa kế thì các thành tựu mà ông đã đạt được có thể bị lu mờ.

Ông A. Jakolov, bộ óc của cuộc cải tổ, là một trong hai người duy nhất của Bộ chính trị ủng hộ Gorbačov một cách triệt để (người thứ hai là Bộ trưởng Bộ ngoại giao E. Sevardenadze, gốc Gruzin, chắc không được tính đến). Thủ tướng N. Ryžkov đã một thời tướng như chiếm được sự ủng hộ rộng rãi và tiếp tục trên con đường của Gorbačov. Nhưng gần đây hình như ông muốn lăm chằm lại việc cải cách kinh tế.

Khả năng thứ hai: Một cuộc đảo chính quân sự. Có rất nhiều tin đồn như thế. Nhưng việc này được chế thêm dầu bởi những chính sách của ông. Gorbačov mà rõ ràng là không thuận lợi cho quân đội. Ngày 25.2. các lực lượng quân đội đã tham gia ngăn chặn cuộc biểu tình lớn của các nhóm dân chủ và điều đó được các nhà quan sát phương Tây đánh giá như một sự cảnh cáo với Gorbačov rằng khả năng tấn công từ phía quân đội là có thể xảy ra. Tất nhiên Moskva thẳng thừng bác bỏ cách đánh giá này. Tướng M. Moisev, tổng tư lệnh bộ binh đã phê bình là những người cải tổ trong hàng ngũ Đảng cộng sản đã bỏ qua, không chú ý đến quân đội. Trong ngày chiến thắng mà năm nay lại có duyệt binh, bài phát biểu của ông Gorbačov ở nhà hát lớn chật nhích sĩ quan đã gần phải sự yên lặng sắt đá.

Mặc dù có thể, đảo chính quân sự khó xảy ra. Suốt từ khi Trockiij thành lập Hồng quân, nó đã chịu sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng và nhà nước. Rất nhiều sĩ quan cấp thấp đã phê bình cấp trên của mình là thiếu tin tưởng vào cải tổ. Quân đội cũng không có ý tưởng cụ thể về việc lãnh đạo đất nước. Mặt khác đảo chính quân sự sẽ tạo điều kiện cho một vài nước công hòa khác theo bước các nước vùng Baltic xin ra khỏi Liên bang. Nhưng nếu bằng một cách nào đó mà quân đội được kêu gọi để đóng vai trò lớn hơn trong lĩnh vực chính trị thì người có khả năng nhất là tướng B. Gromov, cựu tổng tư lệnh quân đội Nga ở Afghanistan hiện là tổng tư lệnh bộ binh vùng Kiev và là người được kính trọng và tin tưởng nhất.

Khả năng thứ ba: Cuộc biểu tình nổi dậy của nhân dân lao động do những nhân vật bảo thủ trong Đảng kích động. Trong trường hợp đó chắc chắn là sẽ trở lại chế độ lãnh đạo hà khắc từ Trung Đông và chằm dứt các lực lượng đối lập trong nước. Hiện có hai nhóm người muốn từ bỏ

cuộc cải tổ. Trong hàng ngũ cấp trên của Đảng công sản thì gồm những người đã được hưởng đặc quyền đặc lợi và những người "thực sự tin tưởng vào chủ nghĩa Marx-Lênin bị sốc trước sự mất uy tín của Đảng. Trong hàng ngũ "cấp dưới" và công nhân bình thường là những người đang lo sợ là cải cách kinh tế sẽ dẫn đến giá cả leo thang và nạn thất nghiệp.

Công đoàn nhà nước đang cố gắng vận dụng những nỗi lo sợ này để kháng định lại ảnh hưởng của mình bị mất vào mùa hè năm ngoái, khi các công nhân mẽ than biểu tình và tự lập tổ chức riêng không chính thức. Sức mạnh của liên minh Đảng viên - Công nhân ấy có thể đo được bằng sự thuận nhận một cách nhục nhã hai cố vấn kinh tế của Gorbachov: Chính phủ Xô viết không thể tiến hành cải tổ một cách quyết liệt như ở Balan vì khác với Balan, họ không được nhân dân ủng hộ một cách mạnh mẽ.

Không chỉ một bộ phận của Đảng mà cả một mặt trận Công nhân thống nhất, dưới sự lãnh đạo của V. Jarin cũng tổ chức các lực lượng đối lập trong công nhân. Ông Jarin là một trong số ít các nhà chính trị cho rằng công việc của nhà nước Xô viết nên là việc bảo vệ giai cấp công nhân.

Người lãnh đạo khả dĩ nhất của một liên minh như thế không phải là ông Ligačov (ngay nay chỉ còn được một số ít người tin) mà là bộ trưởng bộ nội vụ V. Bakatin.

Cuộc nổi dậy của công nhân sẽ đưa đất nước vào tình trạng hỗn loạn. Tương tự như việc đảo chính quân sự, việc tái lập chế độ lãnh đạo hà khắc từ trung ương có thể bị các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa phản kháng (dù là những người thiếu số nói tiếng Nga hay đứng về phía Mặt trận công nhân).

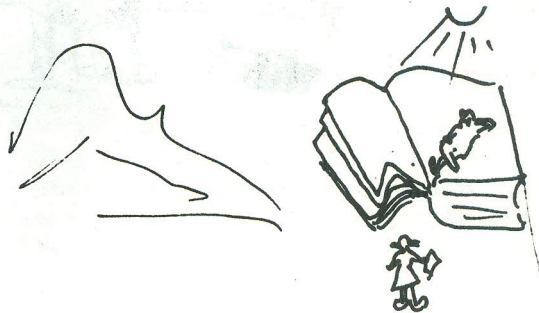
Điều quan trọng hơn là khả năng trở thành phe đối lập của cái gọi là dân chủ. Đó là **khả năng tự tự**. Mấy tuần nay các đảng có mang từ "dân chủ" trong tên gọi của mình đã mọc lên như nấm sau mưa. Đó là các Đảng: "dân chủ hiện pháp", "dân chủ thiên chúa giáo!", "dân chủ tự do", "dân chủ xã hội" và hàng loạt các Đảng khác. Đảng duy nhất có thể chiếm được cảm tình của hàng ngàn người một cách nhanh chóng là Đảng dân chủ Nga sẽ sớm được thành lập. Đảng này được thành lập bởi hai người cầm đầu nhóm các đại biểu nhân dân liên vùng, nhóm này cho đến nay đã hoạt động như là lực lượng đối lập chủ yếu trong quốc hội.

Những người dân chủ hy vọng rằng sẽ chiếm được sự ủng hộ của ông Jelcin, người duy nhất có thể chiến thắng ông Gorbachov trong cuộc tổng tuyển cử. Những người cho Jelcin chỉ là một nhà mị dân rộng tuếch thì chỉ hướng vào ông G. Popov đang kinh, thị trưởng mới của Moskva và ông A. Sobčak, người có khả năng trở thành thị trưởng mới của Leningrad (nhưng không một ai trong hai ông được nổi tiếng ở các thành phố khác). Cái khó chính là trong khi ở các

trung tâm lớn các nhà cải cách triệt để đã bỏ hết các quân bài thì trong các cuộc bầu cử địa phương, các cử tri ở các vùng lân cận đã vẫn bỏ phiếu cho Công sản. Phong trào đối công bằng và dân chủ đã phát triển rộng ở Nga, nếu như không nói rằng ở toàn Liên Xô.

Vấn đề lớn đang nảy sinh của các Đảng dân chủ không phải là họ đang bị chia rẽ và gặp nhiều trở ngại trong việc thành lập rộng rãi trên nước Nga. Vấn đề ở chỗ họ khó thể tập hợp được các nước cộng hòa ngoài Nga còn lại, nhưng nước nào thành lập các Đảng đối lập riêng dưới màu cờ sắc áo của riêng dân tộc họ. Vì thế, hệ quả của con đường dân chủ cho Đảng cộng sản là tự thức dậy, quá trình tan rã liên bang. Điều đó chỉ ra cái giá (hay là cái thế?) không tránh khỏi của tự do chính trị.

● chữ nghĩa



Cây: một phương tiện để "leo".

Phê và tự phê: câu không thể thiếu được trong các bản báo cáo, kiểm điểm.

Vòng bụng: số đo tính liêm khiết của các cán bộ cao cấp.

Nghèo: tội lỗi của phân động quốc tế.

Kẻ thù: câu cửa miệng của các nhà lãnh đạo.

Nói xấu: không ca tụng.

Phê bình: ý kiến thiếu xây dựng.

Búa: phương tiện để "đập".

Liêm: phương tiện để "cải".

Dây chuyền: sợi dây nối tình cảm.

Gũ: bệnh mãn tính của các cán bộ cấp thấp.

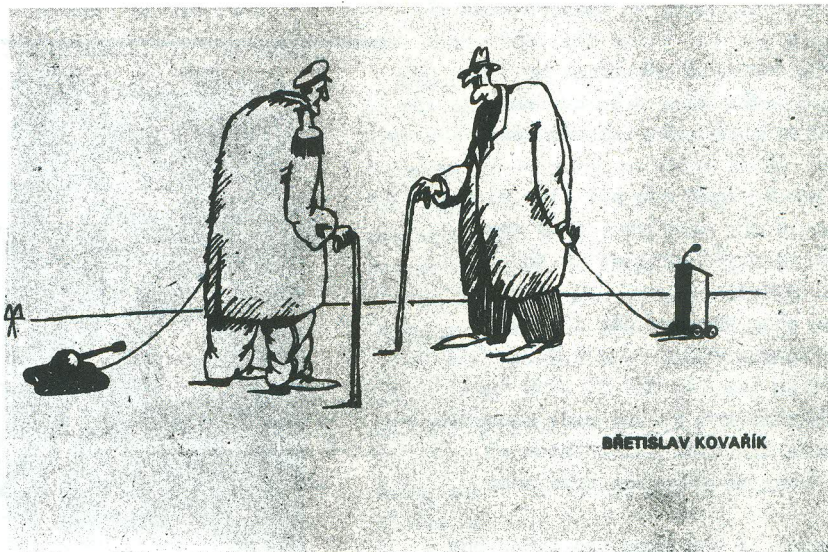
Đèn dầu: ánh sáng soi đường.

Người: hàng xuất khẩu.

VINA: tội lỗi (tiếng Tiệp).

"Không có dân bà thì không có trí thức
Không có trí thức thì không có CNXH"
VĨ LỄ NAN

○ Diẽn đản bạ n đọ c



— LỜ I NGỎ ?

— 8 NGUYỄN TẮC ĐỒ I THOẠI

— V N Đ I V Ề Đ Ậ U ?

● Lời ngỏ

Trong những trang của chương mục Diễn đàn Bạn Đọc chúng tôi sẽ đăng tải tất cả các bài viết của các bạn không phân biệt những xu hướng, quan điểm khác nhau về mọi vấn đề mà chúng ta quan tâm.

Điều quan trọng không phải là sự khác biệt về chính kiến, một quan niệm sống hay thậm chí một ý thức hệ, mà là tìm ra một tiếng nói chung vì những gì cần thiết nhất. Chúng ta hãy tin ở điều đó. Vì, có một điều chung cho tất cả mọi điều, giống nhau ở tất cả mọi chúng ta là lương tâm và đạo lý làm người.

Chúng tôi mong chờ sự tham gia của các bạn. Bạn có thể viết về một đề tài nào đó hay tham gia tranh luận, góp ý về những bài viết của các bạn khác trên ĐBBĐ.

Lần này, ĐBBĐ xin giới thiệu bài viết của T. S. về một trong những vấn đề nóng bỏng nhất, vấn đề "Việt nam đi về đâu?".

ĐBBĐ

8 nguyên tắc đối thoại

1. Người đối lập không phải là kẻ thù mà là người cùng mình tìm ra sự thật.

Mục đích bàn luận của chúng ta là tìm ra sự thật chứ không phải là cuộc thi đấu về trí óc. Sự tham gia vào đối thoại giả thiết phải có 3 điều cần tôn trọng: sự thật, người đối thoại và bản thân mình.

2. Hãy cố hiểu lời nói của người đối lập. Nếu bạn không hiểu quan điểm của người đối lập thì bạn không thể lật ngược được và cũng không thể cộng nhận được nhận định của người đó.

3. Nhận định không có những bằng chứng thì không thể coi là một luận chứng.

Trong trường hợp này, đó chỉ là một giá định và người đối lập không phải coi đó là một luận chứng có giá trị.

4. Không lảng tránh vấn đề.

Đừng cố lảng tránh khỏi những câu hỏi hoặc luận chứng không dễ chịu và đừng có đưa cuộc tranh luận đi sang vấn đề khác.

5. Đừng cố cố gắng bằng mọi giá để có được lời nói cuối cùng.

Số lượng lời nói không thể thay thế được luận chứng. Sự im lặng của người đối lập không có nghĩa là đã lật ngược được luận chứng và cũng không phải là đã bác bỏ được những ý kiến của người đó.

6. Đừng cố làm giảm phẩm giá của người đối lập.

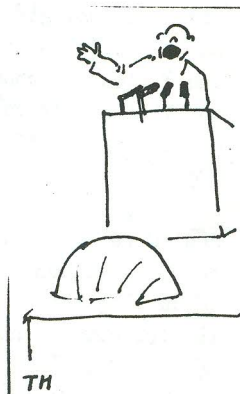
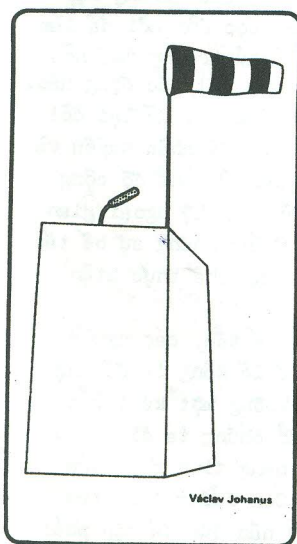
Người nào tấn công người đối lập thì sẽ đánh mất quyền tham gia đối thoại.

7. Đừng quên rằng đối thoại cần có kỷ luật.

Băng lý trí chứ không phải bằng những cảm xúc để trình bày những nhận định và ý kiến của mình. Ai không có khả năng làm chủ được những cảm xúc, dục vọng của chính mình và ai không có khả năng phát biểu ý kiến của mình một cách bình tĩnh và dễ hiểu thì sẽ không thể thực hiện một cuộc đối thoại có nghĩa với người thứ hai.

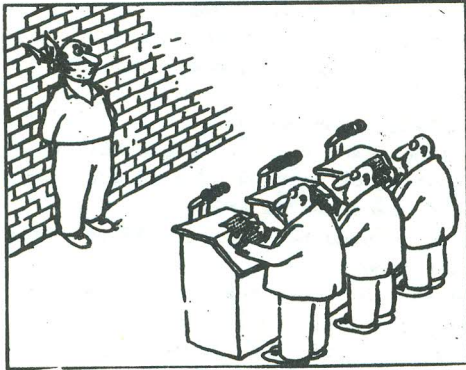
8. Đừng thay đổi cuộc đối thoại bằng sự độc quyền.

Tất cả mọi người đều có quyền được phát biểu giống nhau. Đừng cố lan vào những vấn đề thứ yếu. Sự tôn trọng những người còn lại thể hiện bằng sự tiết kiệm thời gian của bạn.



VIỆT NAM SẼ ĐI VỀ ĐÂU ?

T. S.



Ngày nay cuộc khủng hoảng sâu sắc trong lòng chủ nghĩa xã hội đang phá vỡ thành trì sắt thép của nó ra từng mảnh, những mâu thuẫn gay gắt phát sinh trong quá trình xây dựng nó đang làm quặn lên cơn đau cấp tính ngấu nghiến đoạn ruột thừa ung thối như báo hiệu cho người ta biết đã đến lúc phải cắt bỏ nó đi. Chủ nghĩa Mác - Lê đang chờ ngày được chôn cất. Cuộc cách mạng đã bùng lên, lần này hầu như thiếu tiếng súng, thiếu những giọt máu vì lý tưởng. Nhân dân các nước Đông Âu đã quyết định rẽ sang con đường khác với niềm tin sẽ đạt được mục tiêu phía trước. Chỉ còn một câu hỏi lớn phải đặt ra: Phải dùng phương tiện gì để đến nơi nhanh nhất và để có thể khắc phục được những lỗ thối mà họ đã nhiễm, để cởi bỏ được những sức ỳ vẫn đang trì kéo họ? Đối với họ mọi việc đã rõ ràng. Trong khi đó Việt nam, một trong vài nước cộng sản còn tồn tại, vẫn đang lúng túng trước một thế cờ nan giải.

Việt nam sẽ đi về đâu? Có lẽ nhiều nhà chính trị tài ba trên thế giới đã dự đoán được điều này hoặc Đảng cộng sản Việt nam đã quyết định con đường đi tới. Là một công dân Việt nam, cuộc sống bản thân gắn liền với sự sống còn của nó, tôi muốn "bản về vận mệnh" của nó.

Trong thời gian qua Việt nam và Trung quốc đã tiến hành cải cách kinh tế trước cả Đông Âu. Công cuộc thay đổi ở Việt nam có nội dung khác hẳn các cuộc cải cách khác, vì vậy được gọi là "đổi mới". Tên gọi này đã được các báo chí nước ngoài sử dụng thật chính xác, thậm chí có báo chí dùng đúng từ "đổi mới". Với nền kinh tế rỗng tuếch, Đảng ta đã dễ dàng áp dụng nền kinh tế thị trường đầy tính tư bản chủ nghĩa, trong khi cuộc cải tổ ở các nước Đông Âu vẫn trì trệ, không lối thoát do ưu thế tuyệt đối của số hữu toàn dân ở các nước này. Các chuyên gia Liên xô đã rút ra được điều gì khi được cử sang

học tập kinh nghiệm ở Việt nam? Có lẽ mối chúng ta đều có thể trả lời câu hỏi này. Các nhà "tư sản" Việt nam, dù đã bị cướp trắng vài lần vẫn còn đủ sức để bẹp nền kinh tế quốc dân nghèo nàn, không đủ sức trong cuộc cạnh tranh.

Nhà văn Nguyễn Mạnh Tuấn đã phát biểu như sau: "Ông Nguyễn Văn Linh đã sáng tạo nên đổi mới nhưng tình hình đã phát triển ngoài khả năng của ông ta".

Phải công nhận rằng kinh tế Việt nam đang đi lên dù là đi trên đôi chân khắp khiêng. Việt nam đã trở thành nước xuất cảng gạo đứng thứ ba trên thế giới. Việt nam được đánh giá là nước "tư bản" nhất trong các nước XHCN với đủ các khía cạnh: thị trường tự do, nạn thất nghiệp, tệ nạn xã hội tăng vọt, văn hóa suy đồi. Mức sống tăng, Đảng hải lỏng và tin tưởng vào đổi mới, nhân dân phấn khởi, mừng như bắt được tấm gỗ khi sắp bị chết đuối. Họ đang sống nhưng đang bơi trên biển cả. Người ta nhận ra rằng tất cả phụ thuộc vào việc họ có nhận ra phương hướng để vào đất liền hay không.

Thời gian vừa qua, Nhà nước chúng ta đã thể hiện một chính sách ngoại giao tuyệt vời. Tôi liên tưởng đến nước ta trong những năm tháng chiến tranh đã khéo léo bắt tay với Liên xô và cả Trung quốc. Việt nam đã củ xù mềm mỏng khi rút quân khỏi Campuchia với mong muốn giải tỏa được chiến dịch phong tỏa kinh tế của và nhằm bình thường hóa quan hệ với Trung quốc. Đảng ta cũng đã khôn khéo không lên tiếng phê phán công cuộc cải tổ của Gorbachov dù đó là điều kiện của phía Trung quốc đặt ra thêm... Chúng ta đã đạt được gì sau một thời gian theo đường lối "trung lập" đó? Nếu như bước đầu của cuộc đổi mới đã làm cho thế giới sững sốt thì chủ trương "đi hòa ví quí" vừa qua đã không gây một tác động nào. Sau khi rút quân khỏi Campuchia, Mỹ lại đối Việt nam phải giải quyết vấn đề nhân quyền và sau này liệu họ có đổi chấm dứt chế độ cộng sản ở Việt nam không? Dù quan hệ ngoại giao của Việt nam đã đỡ căng thẳng nhưng sự bế tắc đã xuất hiện. Việt nam không thể thực hiện được những điều kiện mới?

Cuộc đổi mới đã gặp bế tắc, các nguồn đầu tư vẫn vô hy vọng. Có lẽ Đảng ta đã nhận ra một điều quan trọng: Không một kẻ thù nào có đủ lòng tốt để giúp đỡ chúng ta đi lên dù là việc giúp đỡ này chỉ mang tính chất của sự trao đổi sòng phẳng. Con đường trơn tru mà chúng ta đi trong mấy năm qua đã gặp phải trở ngại. Để vượt qua những chướng ngại này có lẽ phải dùng phương tiện khác.

Trong cuộc khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội một thành phần trong xã hội đang đưa ra một lý thuyết mới về chủ nghĩa xã hội, đưa ra một cái nhìn rõ rệt hơn. Tờ Quê hương của Ban cán sự Đoàn có đăng bài "Chủ nghĩa xã hội còn hay mất?", trong đó có ghi: "Đó là một chế độ trong đó tư liệu sản xuất thuộc về người lao động, không có bóc lột, mọi người đều tự do bình đẳng và quyền lực thuộc về nhân dân. Đó là một xã hội cơ cấu độ phát triển cao, có hệ thống phúc lợi xã hội công bằng nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của con người. Đó là hình thái xã hội mà bản thân nó phù hợp với nguyện vọng hòa bình, quyền tự quyết và bình đẳng giữa các dân tộc. Hình thái xã hội đó được gọi là xã hội XHCN."

Tuy nhiên đó là một nội dung rất cũ kỹ mà chúng ta đã từng nghe và tác giả cũng không đưa ra được con đường đi đến xã hội đó. Tác giả thừa nhận rằng CNXH đang khủng hoảng sâu sắc và toàn diện và để vượt qua cuộc khủng hoảng này tác giả cho rằng "phụ thuộc vào khả năng các đảng cộng sản biết tự sửa sai...".

Những người này đại diện cho một hướng đi của Việt nam: Tiếp tục đổi mới, không thay đổi chính trị, tự tách Việt nam ra khỏi cộng đồng thế giới bằng cách dùng những từ "kẻ thù", "phản động quốc tế". Người ta có nghĩ ra rằng đó là lối cụt mà họ đã đi hay không?

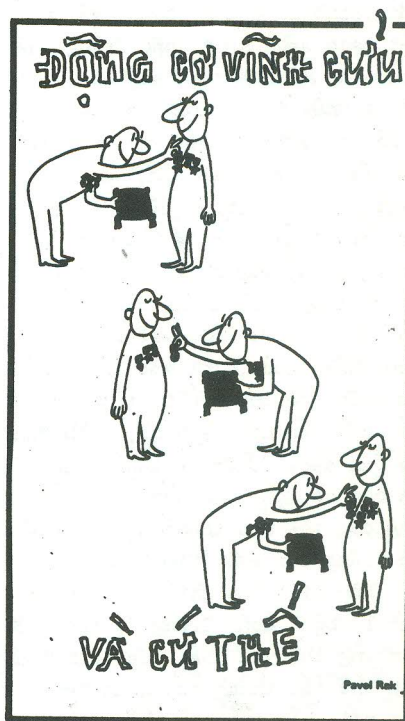
Trước tình hình kinh tế bế tắc, ở Việt nam người ta đã xét đến một khả năng là Việt nam sẽ bắt tay với các nước cộng sản ở châu Á. Với mục tiêu giữ vững nền chuyên chính vô sản ở châu Á, Trung quốc dự định sau khi bình thường hóa quan hệ với Việt nam sẽ thành lập một khối liên minh bảo thủ bao gồm Trung quốc, Việt nam, Bắc Triều tiên, Tuy nhiên Việt nam đã từ chối điều kiện mà Trung quốc đặt ra thêm sau khi Việt nam đã rút quân khỏi Campuchia. Phó chủ tịch Hội đồng bộ trưởng Nguyễn Cơ Thạch đã phát biểu: "Giờ đây hình như Trung quốc muốn chúng tôi ủng hộ chế độ của họ, phê phán cuộc cải tổ ở Liên xô. Cải tổ là việc của Liên xô, cải cách ở Trung quốc là việc riêng của họ, chúng tôi có chính sách của chúng tôi. Ở đây không có chỗ để thỏa thuận..."

Đó là chuyện cũ. Nghị quyết VIII có nói: "Đặc biệt cần củng cố và mở rộng quan hệ hợp tác với Liên xô và các nước XHCN khác, ... nâng cao hiệu quả sự hợp tác toàn diện với Liên xô." Trong thời kỳ ở Liên xô đang sụp đổ, vấn đề dân tộc đang diễn ra gay gắt, mối quan hệ của Việt nam với Liên xô sẽ đi đến đâu khi Liên bang xô viết tan rã, khi vị trí của Gorbachov bị thay thế bởi lực lượng cấp tiến, khi mà tinh thần quốc tế vô sản bị xét lại và nhân dân Liên xô xem Việt nam như một nước đã từng giúp cho họ nghèo thêm?

Một khả năng đang được nhiều người trên thế giới quan tâm là: Việt nam sẽ áp dụng chế độ đa nguyên, Đảng cộng sản sẽ tự xóa bỏ vai trò lãnh đạo của mình trong hiến pháp sau đại hội 7. Dù biết rằng điều đó khó có thể xảy ra nhưng nhiều người đã tỏ ra lo lắng: các đảng, trong đó có các tổ chức lưu vong sẽ tranh giành ảnh hưởng và không như ở Đông Âu, rất dễ xảy ra loạn lạc và nội chiến. Nhưng có lẽ khi quyết định thực hiện điều này Đảng ta cũng sẽ chuẩn bị đối phó từ trước. Tôi bỗng nhớ đến kết quả bầu cử ở Bungari, đảng cộng sản cũ thắng cử với số phiếu cao nhất. Ở Tiệp đảng cộng sản giành được khoảng 13% số phiếu. Nhưng tất cả chỉ là những dự đoán vì tình hình chịu ảnh hưởng của nhiều yếu tố, trong đó ngoài những khả năng ở Liên xô, phải kể đến cuộc cách mạng đang có mầm mống ở Trung quốc.

Việt nam sẽ đi về đâu? Thời gian qui định của ván cờ sắp hết. Liệu người cầm trịch có chọn một nước cờ bản đã ghi trong sách vở hoặc ít nhất đã được thử nghiệm thành công, hay vì muốn tìm một nước cờ siêu việt mà phải thí những quân cờ cuối cùng cho một nước thử nghiệm ở giờ phút chót?

Praha, 15.06.1990



... Thế là hán lao đầu vào giải. Hán làm việc cật lực với tất cả lòng si mê, với mọi sức lực đang có và cả cái trí tuệ hiếm hoi của mình hán cũng ném lên những ô cờ. Qua là một thế tuyệt diệu, nhất là cái lối ra quân đặc sắc chưa từng có trong lịch sử. Gặp ai hán cũng khoe. Hán tuyên bố thắng thừng là đã tìm ra chân lý. Theo hán thì đó là cách ra quân bách chiến bách thắng. Hán nói khá hấp dẫn nên được nhiều người hưởng ứng, tham gia phát triển thế cờ. Đầu tiên hán nghiên cứu quân Trắng vì quân này được đi nước đầu tiên có lợi thế hơn, nhưng sau nhiều ngày, tốn khá nhiều công sức hán đi đến kết luận là phải áp dụng vào quân Đen. Chính cái chỗ bị ép lúc đầu của quân Đen là toàn bộ sức mạnh của thế trận.

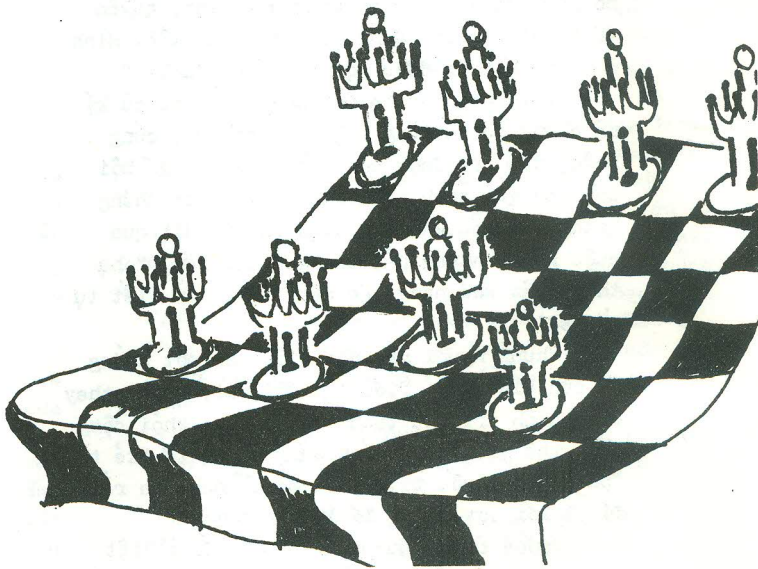
Cờ vua

N. N.

Hàng Tốt của hán là bất khả xâm phạm. hán sẵn sàng hy sinh Xe, Mã để bảo vệ Tốt. Là một người nhìn xa trông rộng, hán thấy ở mỗi con tốt một tướng lai huy hoàng: xuống hàng cuối cùng và thành Hậu! Toàn bộ chiến lược của hán là làm mọi cách, dù phải hy sinh hết Xe, Tượng, Mã thậm chí cả Hậu miễn sao đưa được tất cả Tốt xuống hàng cuối. Thứ tướng tượng có 8 con Hậu cũng một lúc trên bàn cờ! 8 con Hậu xuất thân từ 8 con Tốt... Hán đã chứng minh là sau đó chừng vài nước hán sẽ quét sạch sạch sành sanh Quân Trắng. Hán làm cho những tay mơ mới vào làng cờ bị kích động dữ dội. Ai nấy đều le lối cái hy vọng không nói ra là hạ đo ván những đại kiện tướng đương thời. Khả đồng người theo hán, soạn thảo mọi kế hoạch hy sinh Tượng, Mã. Hình ảnh 8 con Hậu đen trũi trũi trên 64 ô đen trắng cứ ám ảnh hán ngày này qua ngày khác. Đến mức có lúc hán mơ thấy mình thành Vua dẫn bảy tốt đen đến hàng thứ 7. Rồi a-lê hấp, từng con nhảy xuống hàng cuối, lột xác thành Hậu. Từ con đầu tiên đến con thứ 8, tất tần tật. Ôi, thế giới của hán mới mạnh mẽ, bình đẳng và nhân đạo làm sao. Từ đất sét Chúa tạo nên con người ban cho nó một linh hồn, còn hán, hán biến từng con tốt đen thành Hậu và thả trên 64 ô đen trắng của vườn Địa Đàng!

Hán viết bao nhiêu là sách. Nổi tiếng nhất là bộ "Quân Trắng", trong đó hán vạch ra những chỗ yếu nhất của quân Trắng và chứng minh thế tất thắng của quân Đen. Bằng chiến lược mới, hán cũng có thắng vài trận nhưng thành thật mà nói chưa bao giờ hán được diễm phúc nhìn 8 con Hậu trên bàn cờ dù cả đen và trắng cộng lại.

Bây giờ thì hán hoang mang. Khi đối thủ bắt đầu để ý đến Tốt của hán thì hầu như trận nào hán cũng thua. Hán và những người hâm mộ trong câu lạc bộ "Quân Đen" đã tìm hết cách, cả cái thế ra quân một thời lừng danh cũng được đổi mới. Hán đã thử hy sinh Hậu trước thay vì Xe, Mã như mọi khi nhưng chẳng ăn thua. Trận nào hán cũng còn đủ Vua với 8 con tốt, nhưng là 8 con tốt không ở hàng cuối và không thể thành Hậu. Xe, Mã, Hậu, Tượng đã hy sinh, thế trận của hán yếu một cách không thể tưởng tượng. Có lúc cũng đường hán cứ lao bừa Tốt xuống. Chúng chết như rạ trước khi nhìn thấy cái vương miện hoàng hậu. Hán thất vọng và cay cú...



Câu lạc bộ của hán dần dần trống rỗng, chỉ còn vài người đang cố. Nhưng than ôi, những thất bại là có thật, còn hình ảnh 8 con Hậu trên vườn Địa Đàng chỉ đến trong mơ. Mà không ở trong mơ thì con tốt của hán cũng giống như của mọi người, nó có thể thành Xe, Mã, Tượng chứ không nhất thiết phải thành Hậu. Mà có khi cũng chả cần thành cái gì cả, hãy đặt nó đúng chỗ. Nó sẽ tồn tại. Nó có thể bị hy sinh, nếu như sự hy sinh đó là cần thiết, cho một điều thực tế, vì sự tồn tại hay hy sinh của nó là một điều có thật.

Hán vẫn loay hoay tìm lối giải cho một thế cờ không có lối giải. Mọi nước ra quân đều dẫn đến thế bí.

Đầu có tự do,
Đó là quê hương tôi.

Abraham Lincoln

Dấu chân trên tuyết

Chị nghe một tiếng cười trên đường phố
Một tiếng trẻ thơ gọi mẹ ở giữa đời
Lạnh lẽo một mùa đông xứ lạ,
Tuyết rơi đầy trong lòng chị chị đi!

Chị sang Tiệp dã tròn ba năm chẵn
Giữa một làng hẻo lánh chốn mù khơi
Tờ "Văn nghệ" chuyển tay nhau rách nát
Chị đã thuộc lòng từng chữ, từng lời.

Chiều nay trong một công viên lạnh
Vắng vẻ bên đường thoáng bóng chị nhạt nhòa
Chị im lặng nhìn chiếc xe nô nhỏ
Và người mẹ nào dắt trẻ đi qua.

Đứa bé cười lộ hàm răng mới mọc
Và người mẹ nói gì với nó giọng ngọt ngào
Đứa trẻ đi rồi, chị thân thờ cô dợi
Chị dấu chân tròn trên tuyết ở lại sau.

Chị ngồi xuống bên dấu chân nhỏ nhỏ
Nhưng giọt lệ buồn và cụ thể tuôn trào
Giữa bao la một màu trắng lạnh
Một giọt nước mắt rơi có thấm lá bao!

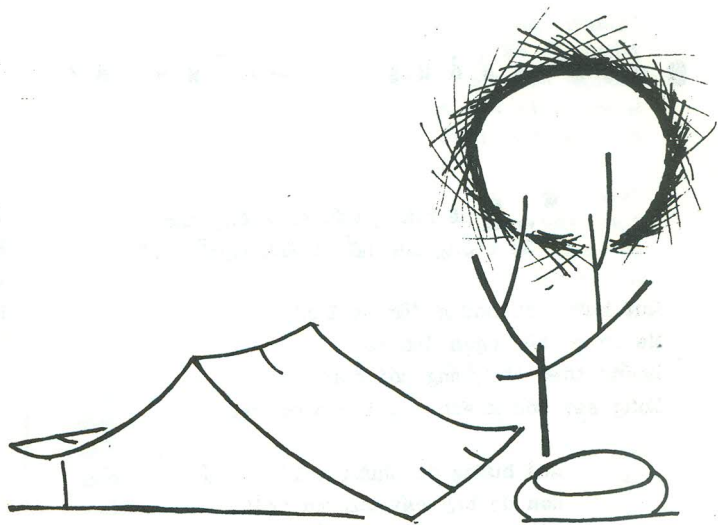
Chị dấu muốn vào cửa hàng mọi bận
Ngường ngập cúi đầu trước mái kệ phùng xa
Nhưng cuộc sống đã bắt mình phải vậy
Ngơ ngơ chiều nay bé ngơng mẹ trước nhà.

Muộn rồi chị, sao chị còn thao thức
Lắng nghe chỉ tiếng gió rít bên thềm
Chị vẫn nhớ trọn tiếng cười trên phố
Dấu chân tròn để nặng một mảng đêm.

Ước sao những vần thơ này biết nói
Bập bẹ hát chị nghe bài "Bé bé băng bông"
Đừng khóc nữa chị ơi, dành nước mắt
Gắng nuôi mầm hy vọng - mặt ngày hồng

Praha, ngày 8/6/90

Cù Lân



Thư Khuyết Trần

Nhật bảy nghìn tiên điện
Lấy gì trả bấy giờ ?
Bán đi bảy tấm ván
Bọn cho làm trần nhà

Cảm thông nhà thơ nghèo
Nửa cho và nửa bán
Sợ nhà lợp mái tôn
Chạy trời không khỏi nắng

Những trưa hè nóng bức
Nghĩ nhiều càng thương thân
Tuổi lớn vẫn viết được
Miễn nhà có cái trần

Chung quanh bọn tham ô
Xây biệt thự lớn nhỏ
Còn lên lớp cho thơ
"Cần chịu đựng gian khổ" (!)

Sáng ta viết ngoài sân
Nhờ cây cho bóng mát
Trưa ăn cơm dưới thềm
Mồ hôi có gió quạt

Dầu vậy vẫn khoái chí
Được nhiều người cực hơn
Khen: "Anh mà còn thế"
Việc quái gì em buồn?"

Chế Lan Viên



QUÊ HƯƠNG — HÌNH MẸ

"...Quê hương nếu ai không nhớ
Sẽ không lớn nổi thành người..."

Quê hương ơi những đêm se lạnh
Mẹ co ro bên ngọn đèn con
Ngóng theo phố vắng mỗi môn
Mong sao cơn khách - mai cơn mớ rau

Quê hương ơi những chiều oi ả
Hòn đả bay cát bụi mù trời
Bên góc phố - mẹ ngồi - cốp nhặt
Đong bụi đổi - đổi gạo - nuôi tôi

Ôi thế giới người sao tàn ác
Kẻ lom khom cốp nhặt từng hào
Kẻ phê phồn vung tay nào tiếc
Bạc trăm nghìn có đáng là bao

"Con ơi thấu hiểu sao lòng mẹ
Phận nghèo hèn khổ lắm con ơi
Học sao cố học thành người
Mong đổi con sướng hơn . đổi mẹ . cha"

"Lời mẹ dạy con xin khắc dạ
Phận nghèo hèn tuy khổ mẹ ơi
Mẹ nuôi con bởi tình người
Con xin gắng học như lời mẹ mong"

Nay may mần học trên nước bạn
Nhớ mẹ già nhớ lắm mẹ ơi
Mẹ đi tóc bạc nhiều rồi
Lưng cõn đau nữa khi trời trở mưa

Lời mẹ dạy con luôn khắc dạ
Nhưng thành người khó lắm mẹ ơi
Học đâu học được tình người
Biết thương, biết giận, biết cười, biết đau

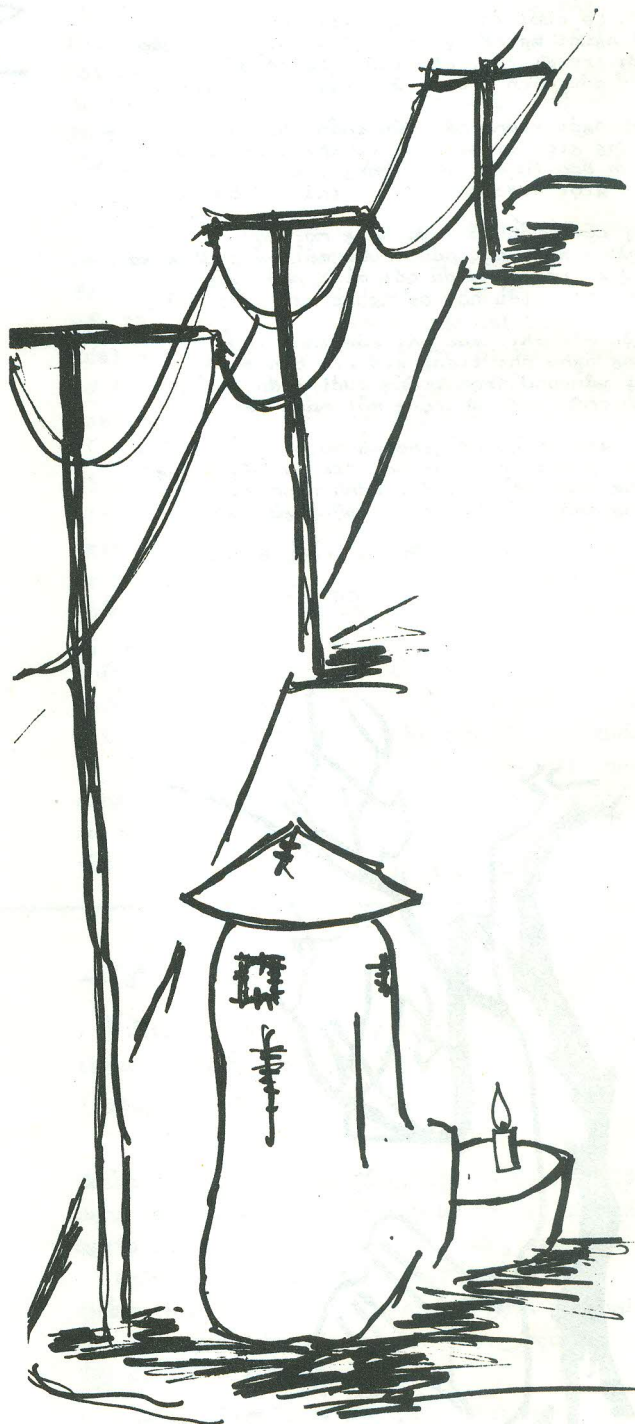
Biết thương mến anh em đồng loại
Biết đau lòng khi đất nước lâm than
Biết chế diễu, cười vào ngu dốt
Biết giận căm kè ham thích bạo tàn

Không luôn cúi đung sao cho thẳng
Trước hung tàn chẳng phải cơ thân
Không nịnh hót nói seo cho thẳng
Lời trong tim lời chân thật của mình

Xa đất nước - nhớ hình bóng mẹ
Cả một đời chiu chất vì con
Con xin hứa xứng lắm con trai mẹ
Sống làm người dù phải gian nan

Quê hương ơi nếu ai không nhớ
Hòn đả bay, cúp phóng mù trời
Quê hương ơi nếu ai không nhớ
Hình mẹ già luôn khắc ở tim tôi

Praha 1990
K.V.



Suốt buổi chiều, thời tiết bỗng trở nên đả cảm. Không thể nói được tôi buồn hay vui. Chỉ thấy mênh mang, nhò nhùng một cách dễ chịu. Tôi chờ đợi và nhớ nhung. Cuộc sống đối với tôi đối khi như ngày hội lớn, lắm lúc lại như đoàn người lặng lẽ đi sau quan tài, và tôi là kẻ đi sau cùng. Cái dấu chấm hết là tôi ấy, vẫn phải bám theo, tiến lên. Chiều nay, tôi quyết định chơi trò số xố xây dựng cuộc đời. Tôi bước vào một quán cà phê. Đám thanh niên đang râm ran trò chuyện bỗng im bật. Những cặp mắt soi con, soi cha, soi mẹ, soi cái: Tôi đứng định bước qua các dãy bàn, đi tìm tình quan sát từng khuôn mặt đàn ông thăm đánh giá. Một vài ánh mắt cặp xuống, bối rối. Tôi chọn bàn kê sâu trong góc tối, kéo ghế ngồi đối diện với một người đàn ông đang lơ đãng khoanh tay nhìn ra đường. Tôi cố ý khua mạnh cái ghế. Gã đàn ông hỏi giắt mình nhìn lướt qua mặt tôi một cách lạnh lùng. "Con gái thì phải dịu dàng tế nhị chứ?". Giá là bố thì bố sẽ bảo thế. Nhưng đây không phải là bố, nghĩa là tôi đang tự do.

- Một sữa cà phê! Tôi bảo cô phục vụ đang tiến lại.

Gã vẫn dăm dăm nhìn ra đường, làm như đó là tất cả ý nghĩa đời gã, làm như trên đời này chỉ có sự sống phôi là cái đáng nhìn. Tách cà phê đen trước mặt gã vẫn còn đầy, lạnh ngắt từ bao giờ, bên cạnh gói thuốc đã lạt còn phẳng phiu sắc sảo những góc cạnh no tròn, nhưng đã rỗng ruột.



Trích Báo THANH NIÊN

TRÒ CHƠI

Phan Ngọc Cảnh Nam

Gã có mái tóc dày, bóng bệ, lốm đốm bạc, cấu thả một cách quyền rũ và khuôn mặt vuông, lông mày đậm, mũi cao thẳng, mắt sâu âm ỉm. Khuôn mặt ấy khi thì bừng sáng dịu dàng, lúc lại nhàu nát khắc khổ. Khuôn mặt ấy khi già, khi trẻ, biến đổi liên tục làm tôi xao xuyến. Ông già năm mươi, anh thanh niên ba mươi ấy ẩn mặc giản dị nhưng hợp một, màu sắc hài hòa, nét mặt quý phái kín đáo, như một thứ hương thơm của loài hoa đại đầy kiêu hãnh.

- Thế nào? Có kết quả rồi chứ? - Gã nặng nề hỏi tôi.

- Hết hy vọng! - Tôi đáp - Kết quả đã rõ!

Tôi đưa gã cái phiếu xét nghiệm. Gã ngồi lặng, ông già năm mươi tuổi. Tôi thăm xốt xa.

- Em định thế nào? - Gã hỏi tôi.

- Chính em đang muốn hỏi anh câu ấy!

Gã uể oải vớ lấy gói thuốc lá. Thuốc hết, gã vo tròn cái bao rỗng, vất mạnh xuống gầm bàn, làm như chính cái bao rỗng là thủ phạm gây ra bao điều phiền hà mà gã đang gánh chịu.

- Thời thì tùy em! - Gã trút câu nói theo hơi thở dài dằng dặc - Em định thế nào cũng được!

- Em không đờ lỏi cho anh đâu! - Tôi nói - Em yêu anh, và em sung sướng được hiến thân cho tình yêu ấy! Vấn đề là... ở tình yêu...

Mắt gã bỗng bừng sáng, dịu dàng tuổi ba mươi lắm, đúng tuổi của gã. Tôi bán thân.

- Em nói đúng - Gã hồ hởi nói với vẻ mặt của một đứa trẻ được mẹ gọi lại cho ăn kẹo - Anh rất cảm ơn em, em đúng là người tình tuyệt vời!

Con xúc xắc đã ngã vào lòng tay bộp văn chông. Tôi rùng mình. Bố thì không bao giờ thế, bố sẽ nghiêm mặt lại, nhìn thẳng vào mắt cô Lê (cô vẫn thủ đánh máy riêng của bố) chúng mình sự dửng dưng cầm đầu trách nhiệm của một người đàn ông chân chính. Rồi bố quả quyết kêu lên: "Không! Đây là trách nhiệm của anh! Của anh chứ không phải của em. Anh sẽ đáp trả tất cả để cưới em, nếu như... em muốn". Rồi bố thần thờ khờ sờ nói tiếp: "...Có điều hai đứa con của anh, cu Tiến, bé Hồng đang nhờ nhờ sung sướng trong sự chăm chú yêu thương của bố mẹ, nay bỗng dưng...". Bố ôm mặt, lao đảo nấc lên, muốn được chết vì đau khổ thay cho những đứa con của mình. Con xúc xắc lắc lủ muốn ngã mặt xuống, nhưng những vòng lắc của nó thì đến vô tận.

- Em sẽ phá đi - Tôi nói - Mọi việc thế là xong!

Gã ngược nhìn tôi, đôi mắt âm ỉm của con chó nguẩy đuôi nhìn chủ.

- Anh sẽ chịu mọi khoản chi phí cho em! Gã nói hùng dũng.

- Vấn đề không phải các khoản chi phí! Tôi lúng lờ chơi trò cổ bạc. Gã trở mặt nhìn tôi ngạc nhiên, thấp thỏm.

- Vấn đề là danh dự - Tôi nói tiếp - Anh không thể cưới em, mặc dầu anh luôn luôn thế thôi như vậy, vì anh đã có vợ hai con. Em cũng không đòi hỏi điều ấy, nhưng...

Thực hiện nghiêm chỉnh tác phong cổ bạc, tôi bèn ngừng nói, thăm dò, lửa miếng như đon. Gã há hốc mồm ra, chính hiệu "con nai vàng ngơ ngác"

- Nhưng em không thể ở thành phố này được! Tôi nói tiếp - Em sẽ vào Sài Gòn. Tóm lại em cần một "cây" nghiêm chỉnh hai mươi bốn cara.

Coi như anh giúp em vì tình yêu của chúng ta.
 Khuôn mặt gã tái dần, rồi đỏ, rồi tím, rồi xanh chàm, rồi co rúm già khác chính hiệu ông già năm mươi tuổi. Ông già nhú mày, nhìn trán nhìn ra đường phố. Tôi biết một cây vàng vẫn quá nhẹ so với đĩa cân bên kia đang chông chất lủ lủ các thứ: chức giám đốc, nhà cửa, tủ lạnh, ti vi, xe Cub, vợ con, uy tín, tương lai... mà suốt ba mươi lăm năm làm người gã đã cây cục tạo được. Gã đánh mặt lại, một bên mép nhếch lên, con nai vàng lột xác thành sói.

Ánh mắt gã vồn lên mắt tôi như lưỡi dao sắc lạnh liếc trên mặt thốt. Tôi nghe buốt tim. Giá là bố thì bố không đến nỗi vụng về như thế!

Tôi quyết định chơi trò thủ trưởng.

- Anh cũng thừa biết rằng, em đi khỏi thành phố này, một mình gánh chịu bất hạnh cũng là vì anh, vì anh đấy! Anh hiểu không? - Tôi dẫn giọng, với sự đau đớn mà giờ đây chính tôi, kẻ bày ra chò trời này, cũng không biết thật hay giả. Tôi đang nhập vai và cũng bị đẩy ra khỏi vai.

- Em sợ cho anh! - Tôi nói tiếp với sự chân thật không tin được - Anh đang có địa vị, có uy tín, tương lai đang rộng mở. Địa vị càng cao, uy tín càng lớn thì trách nhiệm càng nặng. Bởi vậy, thật ra, chính anh phải chịu trách nhiệm về em, về cái mà em đang mang. Và trách nhiệm ấy đã được pháp chế hóa bằng... luật!

- Vâng! Vâng! Anh hiểu! Anh hiểu!

Không ngờ đòn thủ trưởng lại công hiệu đến thế. Gã cuống cuống, nắm tay tôi, mười ngón tay gã hào hển van xin.

- Em đùa đấy thôi! Tôi tiếp tục "làm sáng tỏ vấn đề" - Chứ em cần quái gì tiền của anh! Em chỉ muốn anh tỏ ra có trách nhiệm đối với tương lai của em, một người mà em đã yêu thường, và... đã gây nên bất hạnh...

- Vâng! Vâng! Anh sẽ làm! Anh sẽ đưa em vào Sài Gòn, anh sẽ xin việc làm cho em! Đối với anh, việc này không khó! Hãy tin anh...

Tôi cố nén tiếng thở dài. Việc gì phải thế? Giá là bố thì bố sẽ bảo: "Nào! Bình tĩnh nào! Em yêu! Anh biết chứ! Anh biết em yêu anh, sẵn sàng hy sinh vì tình yêu... vẫn vẫn...". Rồi: "Ôi! Giá mà anh có thể chết được để đền đáp tấm lòng cao quý của em... vẫn vẫn..."

Bố sáu mươi tuổi, sĩ quan chuyên ngành, hiện là giám đốc Sở Nông nghiệp, và có thể là tỉnh ủy viên nữa. Suốt đời bố ăn cơm tập thể, ở nhà tập thể, làm việc tập thể, lãnh đạo tập thể, quyết nghị tập thể, và do đó, trách nhiệm cũng tập thể. Cá nhân không được phép tồn tại, mặc dầu người ta lên án Ăng Ca. Cái tập thể ấy nâng lên thành biểu tượng nhân dân. Cho nên nó thiêng liêng ghê gớm lắm. Biểu tượng ấy được dán lên cánh cửa đóng kín hàng bốn lần khóa của ngôi nhà nhân dân, trong đó nhân dân ngồi bó gối nhìn nhau yên trí về cường vị chủ nhân của mình. Bố bảo phải dựa vào dân, tức phải nấp vào sau lưng tập thể. Bố bảo lấy dân làm gốc, tức lấy tập thể làm tâm chấn Don Quichotte. Ai dám đụng vào nhân dân? Biết nhau ngay!

Thấm nhuần chân lý ấy, bố xây dựng gia đình thành một tập thể vững mạnh về kinh tế, đứng đắn về quan điểm lập trường, mẫu mực về đạo đức. Tập thể gia đình ấy gồm có bố: thủ trưởng, kiêm công tác tổ chức, mẹ tôi chưa già đã lẩn, làm công tác quản lý, tôi mười tám tuổi phụ trách toàn thanh niên xung phong. Một thủ trưởng, hai cán bộ. Một tập thể lãnh đạo vững mạnh.

Sau 10 năm ăn cơm nhà, ở nhà riêng, đi xe con riêng, bố vẫn không đi lệch nguyên tắc tập thể. Nhưng bây giờ nó tập trung vào bản thân bố. Tôi gọi Tập Thể Bố!

Mỗi về, bố họp gia đình, tuyên bố: "Hôm



nay ta bàn chuyện kinh tế! Tôi đưa phòng ăn nuôi lợn thịt. Bây giờ nuôi lợn thịt lợi nhất! Hộp chủ trưởng nhà nước! Mẹ hỏi: "Cám đầu nuôi?" Bố bảo: "Tôi cung cấp". Tôi hỏi: "Bố nhin ăn để mua cám nuôi lợn hả?" Bố mắng: "Con không được nói năng với bố thế! Bố là bố, hiểu chưa?". Tôi cúi đầu biết lỗi. Bố bảo: "Ta đăng ký đổi lưu thịt, việc ấy tôi lo!".

Kết quả của công thức, tôi gọi Công Thức Đổi Lưu Bố, cám xum xoe, nướm nướp tự kéo đàn kéo lủ về nằm dưới chân cao ngất trong nhà tôi. Lúc đầu mẹ tôi nuôi hai con hai tạ, sau tăng bốn con bốn tạ, vẫn không hết cám, tăng mười con mười tạ, vẫn thừa cám sữa để nuôi lợn nái. Thế là lợn con ra đời, kế tiếp sự nghiệp ăn cám Đổi Lưu Bố. Luận chứng kinh tế - kỹ thuật đưa vào thực tiễn sản xuất, thành quả khủng khiếp, chứng minh sức mạnh Tập Thể Bố!

Tôi vô tình trở thành đứa con thiếu lòng tin.

Ách ! Những đoàn thanh tra, những đơn tố giác tràn ngập lên người bố như cơn lũ. Bố vừa chèo, vừa chống, cố ngồi lên. Cuối cùng bố mỉm cười bảo tôi : "Chẳng có gì lớn lắm ! Bố có sai sót ! Bố sai bố sửa !".

Bố vẫn là giám đốc Số và có thể Tỉnh ủy viên.

- Bố ạ ! Con trót đại với anh Hiến rồi !

Bố đang nằm trên ghế salon đọc báo, bỗng ngồi phắt dậy, đánh rơi cặp kính xuống nền nhà. Khuôn mặt hồng hào, mấp mấp của bố lên cơn co giật.

- Con bảo sao ?

- Con trót đại với anh Hiến !

- Cái gì ? Mày nói lại tao nghe ?

Tôi cúi đầu, vãn về vật áo, nói khẽ hơn nữa :

- Thưa bố ! Con... trót đại với anh Hiến đã hai tháng nay !

- Thắng Hiến giám đốc Xí nghiệp chế biến thức ăn gia súc ấy à ?

- ...

Bố đứng lên, ra đóng cửa, rồi đi quanh khắp phòng.

- A lô ! - Bố gọi điện thoại - Ba Hào đây ? Cho tôi gặp đồng chí Hiến !.. A! Anh Hiến đây hả ? Có bận gì không ? thế à ? Vâng vâng ! Trưa nay anh lại chớ tôi nhé ! Mười một giờ ! Có việc nhớ anh đấy !

Bố gác máy, quay lại nhìn tôi dăm dăm, xác định mục tiêu phòng án đang hình thành. Mẹ được mời ra.

Một giờ sau, nghị quyết Tập Thể Bố được ban hành.

ĐIỀU I : Con Oanh phải đi thành phố Hồ Chí Minh ngay ngày mai, để phá cái thai, được lưu lại thành phố ba tháng để an dưỡng.

ĐIỀU II : Thắng Hiến sẽ thôi làm giám đốc, sang phụ trách phó đoàn hợp tác lao động kỹ thuật nước ngoài trong thời gian ba năm. Chức vụ này cần người tài năng, có kinh nghiệm.

ĐIỀU III : Quyết định này được thi hành nội bộ.

Tôi mời bố ra vườn. Hai bố con ngồi trên ghế đá, dưới tàng cây trứng cá. Tôi đưa cho

bố một gói giấy, bọc cẩn thận.

- Thưa bố ! - Tôi nói khẽ - Đây là quyết định con gửi bố !

Bố ngơ ngàng mở gói. Cái quần đùi mini trắng nõn của cô Lệ, hai mươi bốn tuổi, vẫn thủ danh máy riêng của bố, mà tôi đã nhặt được dưới gầm giường bố cách đây ba hôm.

- Mày ! Mày !..con..con đưa bố cái gì thế này ? - Bố giắt thót người, vắt cái quần đùi xuống đất, ve mặt đầy ghê tởm.

Tôi cúi đầu nói nhỏ :

- Cái gì thì bố biết đấy !

Tôi bỏ chạy ra đường.

- Oanh ! Quay lại bố bảo ! - Bố đuổi theo gọi.

Tôi đứng lại sững sững.

- Bố có lỗi ! Bố có lỗi ! Bố sai bố sửa !

Tôi gục đầu vào vai bố, khóc cho sự tan rã của lòng tin. Bố vuốt ve đầu tôi, như ngày xưa, cách đây hai mươi năm, bố vuốt ve đầu con gái bé bỏng của bố để khoác súng vào Nam giải phóng đất nước. Ngày ấy, bố đẹp quá, bố trong sáng quá. Tôi tự hào về bố. Tuổi trẻ tôi được nuôi lớn bằng niềm tin của bố. Thế bây giờ, bố sao nở dập vùi nó, bố đi ! Phải chăng vì bố là bố nên bố có quyền đập đổ ngôi nhà chính tay bố đã xây dựng nên ?

- Bố ơi ! - Tôi thốt thức - Bố đừng kỷ luật anh Hiến nhé ! Con không có gì đâu ! Đây là vì con muốn tìm cho ra ẩn số của phương trình 'thế' thái. Con của bố không bao giờ để cho mình phải mang một cái thai hoang. Chúng ta cùng chung một dòng máu, dòng máu đỏ của bố. Không thể nào có một dòng máu khác xen vào. Bố biết không cho dù tất cả các ông bố trên thế giới này nổi điên lên, không thừa nhận những đứa con quá quái của mình thì không phải vì thế mà loài người toàn những đứa con hoang. Bởi vì, kẻ nào không thừa nhận con mình, thì chính kẻ đó đã tự bỏ cường vị người bố đáng kính của họ.

Bố thần thờ buông tôi ra, cúi đầu lầm lũi quay vào. Bố tôi đã già rồi. Tôi thương bố quá. Bố vẫn chưa được nghỉ ngơi sau những chặng đường dài.

CHUYỆN LẠ ĐÓ ĐÂY

Stefi Graf, nữ tennis số một thế giới, không những chơi tennis xuất sắc mà còn có một thân hình tuyệt vời. Điều đó đã được chứng minh khi cô làm người mẫu chụp ảnh và người mặc quần áo điện một cho một tạp chí về một của Mỹ. Do đó có một tạp chí dành cho đàn ông đã đưa cho cô một đề nghị béo bở: nếu cô cởi quần áo trước ống kính kamera thì cô sẽ được nhận 1,3 triệu Mác Tây Đức. Nhưng Stefi đã từ chối đề nghị đó: "Tôi không phải là một cô gái dễ dãi".

(Theo Svět v obrazech 20/1990)

Neil Robson - chủ hãng cày xuất cá hồi ở bắc Anh đang chuẩn bị đưa ra thị trường loại áo khoác bằng da cá thuộc. Nghe đồn thì loại da này không kém gì da bò về tất nhiên là không tanh tưởi như lúc cá còn sống!

Với khẩu súng trong tay, một tên cướp nhà băng ở Colgery (Canada) đã bắt thủ quỹ phải nộp cho hắn một Dollar tiền xu (chứ không phải một bao tải như thường lệ). Sau đó hắn chớ cho cảnh sát đến bắt. Các cơ quan pháp luật cho rằng hắn muốn vớ tù ở ba tháng cho qua mùa đông (Bởi vì ngoài trời lúc đó là 30 độ âm ?).



**EDSON
ARANTES
do NASCIMENTO-
PELÉ**

21. 10. 1940
TRES CORACOES

Trận chung kết giải vô địch bóng đá quốc tế năm 1970 tại Mexico giữa đội Braxin và đội Italia. Đội Braxin chơi rất phong độ, sáng tạo đồng thời rất có tổ chức, điều hiếm có trước đây. Các cầu thủ bắt nghệ thuật điêu luyện của mình phục vụ kết quả của toàn đội, Hơn nữa họ có trong đội hình cầu thủ tuyệt vời nhất mọi thời đại trên hành tinh này - Pelé. Không phải vô cớ mà người ta nói rằng đội Braxin có anh dẫn trước 1:0 trước khi trận đấu bắt đầu. Vô số bài báo, cuốn sách đã viết về anh, tất cả có thể tóm tắt trong một câu: người biết tất cả. Như mọi thiên tài với năng khiếu bẩm sinh và tài năng đạt được nhờ luyện tập chăm chỉ, ý chí chiến đấu Edson Arantes do Nascimento mang trong mình linh cảm, tâm nhìn thoáng, tốc độ, khả năng tăng tốc - một sự phối hợp hiếm có của các yếu tố quyết định làm cầu thủ trở thành danh thủ.

Phút thứ 15 của trận đấu. Bên cạnh trái Rivelino giành được bóng, tạt vào trung lộ đón đúng đường chạy của Pelé, một cú đánh đầu, và cổ động viên của đội Braxin trên sân Azték cũng toàn thể dân tộc Braxin có thể hét lên những tiếng vui sướng cuồng nhiệt. Nhưng các cầu thủ Italia bên bí vẫn kịp san bằng tỷ số trước khi hiệp một kết thúc. Sang hiệp hai trên sân chỉ còn thấy điệu nhảy samba Braxin. Dưới sức ép của các đợt tiến công không ngừng, các đường bóng phối hợp sắc sảo, chiến thuật của đội Italia bắt đầu sụp đổ. Không còn ai có thể cản được Pelé trình diễn toàn bộ nghệ thuật bóng đá của mình. Từ các đường chuyền và các đợt tấn công do anh tổ chức các cơ hội làm bàn đua nhau xuất hiện. Gerson nâng tỷ số lên 2:1 và sau đó từ những quả chuyền của Pelé Jairzin và Carlos Alberto nâng tỷ số lên kết quả cuối cùng 4:1. Núi lửa vui sướng của cổ động viên Braxin trên sân vận động và nhất là ở nhà tư Rio de Janeiro, Sao Paulo đến tận các núi cao và rừng rậm tưởng chừng như không bao giờ tắt. Mâu vàng của cổ, áo tràn ngập sân cỏ. Ban tổ chức phải mất khá nhiều thời gian để dọn sạch sân cỏ cho những người chiến thắng nhận vinh viễn bức tượng Nữ thần

Niké vàng bởi vì Braxin đã giành được chức vô địch tới lần thứ ba. Tất cả đứa mất tìm kiếm chàng trai da đen bé nhỏ và cảm ơn anh vì đã mang lại khoảnh khắc vui sướng nhất trong đời họ.

Pelé sinh ra ngày 23-10-1940 trong gia đình nghèo của cầu thủ Dondiho ở thị trấn Tres Coracoes. Giống như tất cả các ông bố không thành đạt, ở trường học Dondiho là trở thành danh thủ, ông mơ ước một ngày nào đó con trai của ông sẽ làm được điều đó. Cha Pelé không phải là một cầu thủ tối nhưng tài nghệ bóng đá của ông không đủ nuôi sống gia đình một cách sung túc. Mẹ Pelé, bà Celesta Nascimento, theo dõi những ước mơ đó với sự lo lắng. Cùng với chồng bà đã phải chịu quá nhiều khổ cực. Thậm chí bà còn vui mừng khi chồng phải từ giải bóng đá sau một thất bại nặng nề và nhận được chân dạy học ở trường tiểu học Tres Coracoes. Lương không cao nhưng đều đặn, gia đình năm người có một căn nhà nghèo nhưng ấm áp.

Chưa kịp lớn lên, quả bóng tròn, tất nhiên là làm từ tất cả nhồi giấy báo, đã trở thành đồ chơi duy nhất của Edson. Cậu nhanh chóng giành được tiếng tăm trong nghề làm những quả bóng này đến nỗi bọn trẻ con lân cận phải mang nguyên liệu đến để cậu chế tạo cho chúng bóng cho các cuộc thi đấu "chính thức". Edson trở thành người tổ chức các trận đấu bóng, đội trưởng.

Không ai giải thích được rõ ràng nguồn gốc biệt hiệu Pelé. Chỉ có điều chắc chắn là Pelé đã mang tên gọi đó từ thời thơ ấu. Hình như một lần bọn trẻ con đang chơi pekada - bóng đá chân đất - bắt đầu gọi Edson là Pelé.

Cơ hội đầu tiên đưa Pelé vào làng bóng đá được tạo ra khi cậu cầu thủ Valdemar de Brito, bạn của gia đình Nascimento, đề ý đến năng khiếu

của cậu. Brito nhận Pelé vào đội Blauru Atletico Clube do ông huấn luyện. Nhờ sự giúp đỡ của Brito sau đó ít lâu Pelé được nhận vào câu lạc bộ bóng đá nổi tiếng FC Santos. Lúc đó cậu mới 15 tuổi.

Ngay trong những trận đấu đầu tiên Pelé đã nổi lên như một cây ghi bàn cự phách. Không gì có thể cản được anh trên con đường trở thành danh thủ. Pelé nhanh chóng chiếm được cảm tình của đồng đội những người hâm mộ bóng đá.

Huấn luyện viên đội tuyển Braxin lúc đó đang chọn các tuyển thủ đi đá giải vô địch thế giới ở Thụy điển. Sau thất bại ở giải vô địch Nam Mỹ, Braxin cần những tài năng mới. Chỉ còn 8 tháng nữa là giải vô địch đã bắt đầu.

Lúc đó Pelé đang về thăm nhà ở Bauru. Đài phát thanh thông báo danh sách cầu thủ sẽ đá trong trận gặp Argentina. Gia đình Nascimento không tin ở tai mình khi nghe thấy tên Pelé bên cạnh các ngôi sao như Milton Santos, Mazzola, Zito, Bellini. Lúc đó Pelé chưa đầy 17 tuổi.

Đội Braxin chưa hề vắng mặt trong vòng chung kết giải vô địch thế giới và bao giờ cũng là một trong các đội mạnh. Có điều danh hiệu vô địch thế giới...

Trong trận chung kết với đội Thụy điển các cầu thủ Braxin trình diễn một nghệ thuật bóng đá chưa từng có trong lịch sử. Dân Thụy điển chỉ kịp vui mừng có 3 phút khi Liedhom ghi bàn thắng đầu tiên cho đội Thụy điển. Vavá ghi bàn thắng gỡ hòa. Và từ khoảnh khắc đó trên sân cỏ chỉ còn một đội bóng. Garrincha đi bóng qua các hậu vệ của đội Thụy điển và tạt hết quả này đến quả khác vào vòng cấm địa.

Hiệp hai bắt đầu. Đó cũng là lúc Pelé bắt đầu trình diễn nghệ thuật của mình: đi bóng, cắt bóng, tạt, lật cánh, những quả sút bằng chân phải rồi chân trái.

Trong những khoảnh khắc đó, tưởng chừng trong vũ trụ không còn gì có thể sánh với vẻ đẹp bóng đá của đội Braxin. Trận đấu kết thúc với tỷ số 5:1 cho đội Braxin, Pelé ghi hai bàn.

Khi trận đấu kết thúc, đội Braxin tập trung trước khán đài chính đội nhận cúp. Tựa vào Didi và Gilmar, Pelé bật khóc. Lúc đó anh chưa tròn 18 tuổi...

Tại Mexicô năm 1970, Pelé thêm gia giải vô địch cuối cùng của mình. Đội Braxin 3 lần

dành được chức vô địch, cả 3 lần trong đội hình đều có Pelé.

Pelé, - vua của các vua bóng đá. Thế giới



có và sẽ có những ngôi sao thể thao mới. Platini, Maradona, ... Nhưng Pelé vẫn là cầu thủ lớn nhất bởi vì ngoài nghệ thuật bóng đá anh còn mang trong người những phẩm chất hiếm có - khiêm tốn, chân thành, đồng cảm với những người chung quanh.

● L Ầ M Q U Ê N



"Cuộc sống chỉ có ý nghĩa khi bạn tìm thấy mình trong lòng những người khác"
"Củ Lăn" luôn nghĩ như vậy, ví thế "Củ Lăn" muốn làm quen với tất cả những bạn có thể thông cảm cho con người, mà chỉ mới nghe đến tên đã ...

T.S., một thanh niên đã ngoài 30 nhưng vẫn còn trẻ, khoẻ, chưa có gì và đặc biệt là yêu văn nghệ, muốn làm quen và trao đổi thư từ với các bạn gần xa, nhất là với các bạn nữ chỉ hơi quan tâm đến vấn đề chính trị, xã hội.

Mục L Ầ M Q U Ê N muốn tạo điều kiện cho các bạn hiện đang sống ở Tiệp mở rộng quan hệ của mình và giúp các bạn tìm những người cùng sở thích, hoà hảo với các bạn. Chúng tôi muốn mục L Ầ M Q U Ê N sẽ giúp cho quan hệ của những người Việt xa quê hương được mật thiết hơn. Mong được sự hưởng ứng của các bạn. Thư từ xin các bạn gửi đến địa chỉ ban biên tập. Nếu muốn, các bạn có thể dùng bí danh. Trên thư trả lời xin các bạn ghi rõ tên hoặc bí danh của người nhận, chúng tôi sẽ chuyển tới nơi an toàn.

Ban biên tập.

○ Đ Ồ N Đ Ọ C S Ồ T Ồ I :

- VIỆT NAM ĐANG KHẬP KHIỂN TRÊN ĐƯỜNG ĐI TỚI TƯƠNG LAI
- NGƯỜI LAO ĐỘNG VIỆT NAM TẠI TIỆP KHẮC
- CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN Ở CHÂU Á ĐANG CỨNG CỐ ĐỊA VỊ CỦA MÌNH
- VIỆT NAM 15 NĂM SAU (TIẾP THEO)



Tạp chí DIỄN ĐÀN do tập thể sinh viên
và nghiên cứu sinh Praha thực hiện.
